

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP  
THAN - KHOÁNG SẢN VIỆT NAM  
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI  
VÀ ĐƯA ĐÓN THỢ MỎ - VINACOMIN  
Số: 457 /CBTT-ĐĐTMM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
Cẩm Phả, ngày 30 tháng 3 năm 2023

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN  
CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Công ty: Công ty cổ phần Vận tải và Đưa đón thợ mỏ-Vinacomin: Mã CK: VTM

Trụ sở chính: Số 750, đường Hoàng Quốc Việt, Tổ 16, Khu Tây Sơn 2, Phường  
Cẩm Sơn, Thành phố Cẩm Phả, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam

Điện thoại: 0203 3862343

Fax: 0203 3864038

Người thực hiện công bố thông tin: VŨ ĐỨC LONG

Địa chỉ: Thư ký công ty cổ phần Vận tải và Đưa đón thợ mỏ-Vinacomin

Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng): 0902108866

Fax: 0203.3864038

Loại thông tin công bố: 24h  72h  Yêu cầu  Bất thường  Định kỳ

Nội dung thông tin công bố:

- Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn  
chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

\* Tài liệu kèm theo:

- Thông báo mời họp ĐHCĐ  
thường niên năm 2023 và các tài  
liệu Đại hội.

Người được ủy quyền thực hiện  
công bố thông tin



Vũ Đức Long

Cẩm Phả, ngày 30 tháng 3 năm 2023

Số: 35 /TB-ĐĐTMM

**THÔNG BÁO MỜI HỌP**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

Kính gửi: Quý Cổ đông công ty cổ phần Vận tải và Đưa đón thợ mỏ-Vinacomin

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty cổ phần Vận tải và Đưa đón thợ mỏ-Vinacomin đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 sửa đổi bổ sung thông qua ngày 22 tháng 4 năm 2021;

Căn cứ Nghị quyết số: 07/NQ-HĐQT ngày 10/01/2023 của Hội đồng quản trị công ty cổ phần Vận tải và Đưa đón thợ mỏ-Vinacomin về việc thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Ban chỉ đạo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 công ty cổ phần Vận tải và Đưa đón thợ mỏ-Vinacomin trân trọng thông báo và kính mời Quý cổ đông đến tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, cụ thể như sau:

1. Thời gian: 08giờ00phút ngày 26 tháng 4 năm 2023 (thứ Tư)
2. Địa điểm: Tại Văn phòng công ty, Số 750, đường Hoàng Quốc Việt, tổ 16 khu Tây Sơn 2, phường Cẩm Sơn, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.
3. Thành phần:
  - Các thành viên Hội đồng quản trị công ty cổ phần Vận tải và Đưa đón thợ mỏ-Vinacomin;
  - Các thành viên Ban kiểm soát công ty cổ phần Vận tải và Đưa đón thợ mỏ-Vinacomin;
  - Các cổ đông của Công ty có mặt tại thời điểm ngày đăng ký cuối cùng (16/3/2023) do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp hoặc những người được ủy quyền tham dự họp lệ.

- Nội dung Đại hội: Theo chương trình Đại hội đính kèm.

Các tài liệu liên quan tới Đại hội: Được đăng tải trên Website của Công ty tại địa chỉ: <http://tmcs.vn>, mục quan hệ cổ đông.

4. Điều kiện tham dự Đại hội:

- Tất cả các Cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty hoặc những người được ủy quyền tham dự họp lệ.



Cổ đông hoặc Người được ủy quyền đến dự Đại hội cần mang theo giấy tờ sau:

- Giấy Chứng minh nhân dân/ căn cước công dân/ Hộ chiếu (có hiệu lực);
- Giấy ủy quyền (trường hợp được ủy quyền tham dự Đại hội).

Mọi chi tiết liên quan đến Đại hội, Quý cổ đông vui lòng liên hệ:

Phòng TC-HC công ty cổ phần Vận tải và Đưa đón thợ mỏ-Vinacomin: Số 750, đường Hoàng Quốc Việt, tổ 16, khu Tây Sơn 2, phường Cẩm Sơn, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

Điện thoại: 0203 3862343 Fax: 0203 3864038

Trân trọng kính mời./.

*Tài liệu gửi kèm theo thông báo này:*

- Giấy ủy quyền cá nhân tham dự Đại hội;
- Giấy ủy quyền theo nhóm tham dự Đại hội;
- Chương trình Đại hội;
- Quy chế Đại hội;
- Các tài liệu khác có liên quan.

**TM.BAN CHỈ ĐẠO ĐẠI HỘI  
CHỦ TỊCH HĐQT**



**Nguyễn Trọng Tốt**





**CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023  
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ ĐƯA ĐÓN THỢ MỎ - VINACOMIN**

- Thời gian tổ chức ĐH : 08h30ph ngày 26 tháng 4 năm 2023 (*Thứ Tư*)
- Địa điểm tổ chức ĐH : Tại Văn phòng Công ty: Số 750, đường Hoàng Quốc Việt, tổ 16, khu Tây Sơn 2, phường Cẩm Sơn, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

TT	THỜI GIAN	NỘI DUNG	NGƯỜI THỰC HIỆN
1	08h00'-08h30'	Đăng ký cổ đông, phát thẻ biểu quyết	Phòng TC-HC
2	08h30'-08h35'	Ôn định chào cờ, giới thiệu đại biểu	Trưởng phòng TC-HC
3	08h35'-08h40'	- Khai mạc Đại hội; - Bầu Ban kiểm phiếu Đại hội và cử Thư ký Đại hội.	Ô. Nguyễn Trọng Tốt, Chủ tịch HĐQT Chủ tọa ĐH
4	08h40'-08h45'	Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông	Trưởng ban
5	08h45'-08h55'	Trình bày Chương trình, Quy chế làm việc của Đại hội	Trưởng phòng TC-HC
		Biểu quyết thông qua Chương trình, Quy chế làm việc của Đại hội	Ô. Nguyễn Trọng Tốt, Chủ tịch HĐQT
6	08h55'-10h00'	Báo cáo kết quả SXKD năm 2022-Kế hoạch SXKD, kế hoạch ĐTXD, kế hoạch trả cổ tức năm 2023	Ô. Vũ Mạnh Dũng Giám đốc công ty
		- Báo cáo công khai một số các chỉ tiêu tài chính năm 2022 đã được kiểm toán; - Báo cáo phương án phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ, trả cổ tức năm 2022.	Ô. Đỗ Thanh Tùng Kế toán trưởng
		- Báo cáo các hợp đồng, giao dịch ( <i>nếu có</i> ) giữa công ty và Người đại diện TKV, thành viên HĐQT và người có liên quan.	Ô. Nguyễn Ngọc Hưng Phó TP phụ trách P. KH
		- Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022, phương hướng, nhiệm vụ năm 2023; - Báo cáo chi trả thù lao, tiền lương, tiền thưởng và các lợi ích khác đối với Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2022; - Báo cáo kế hoạch chi trả thù lao, tiền lương, tiền thưởng và các lợi ích khác đối với Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2023; - Thông qua kết quả kiện toàn nhân sự HĐQT công ty nhiệm kỳ 2021-2026.	Ô. Lương Văn Hiếu Thành viên HĐQT chuyên trách
		- Báo cáo thẩm định của Ban kiểm soát về: Báo cáo kết quả kinh doanh của công ty; Báo cáo tài chính năm; Báo cáo đánh giá công tác quản lý	



7	10h00'-10h30'	<p>điều hành công ty của HĐQT, Giám đốc; Báo cáo hoạt động của BKS năm 2022, phương hướng nhiệm vụ năm 2023 của BKS.</p> <p>- Tờ trình của BKS lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập Báo cáo tài chính của Công ty năm 2023; - Trả lời kiến nghị của Cổ đông (nếu có).</p>	Ô. Phạm Xuân Phong Trưởng ban Kiểm soát
8	10h30'-10h40'	<b>Nghỉ giải lao</b>	
9	10h40'-11h10'	<p><b>A. Thảo luận các nội dung:</b> <b>B. Biểu quyết các nội dung:</b></p> <p>1. Thông qua Kết quả SXKD năm 2022-Kế hoạch SXKD, kế hoạch ĐTXD, kế hoạch trả cổ tức năm 2023;</p> <p>2. Thông qua Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận, trả cổ tức, trích lập và sử dụng các quỹ năm 2022;</p> <p>3. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022, phương hướng, nhiệm vụ năm 2023;</p> <p>4. Thông qua Báo cáo chi trả thù lao, tiền lương, tiền thưởng và các lợi ích khác đối với Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2022;</p> <p>5. Thông qua Kế hoạch chi trả thù lao, tiền lương, tiền thưởng và các lợi ích khác đối với Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2023;</p> <p>6. Thông qua kết quả kiện toàn nhân sự HĐQT công ty nhiệm kỳ 2021-2026;</p> <p>7. Thông qua Báo cáo thẩm định của Ban kiểm soát về: Báo cáo kết quả kinh doanh của công ty; Báo cáo tài chính năm; Báo cáo đánh giá công tác quản lý điều hành công ty của HĐQT, Giám đốc; Báo cáo hoạt động của BKS năm 2022, phương hướng nhiệm vụ năm 2023 của BKS.</p> <p>8. Thông qua Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập Báo cáo tài chính của Công ty năm 2023.</p>	<p>Thảo luận và biểu quyết thông qua các nội dung</p> <p>Ô. Nguyễn Trọng Tốt, Chủ tịch HĐQT Chủ tọa ĐH</p>
10	11h10'-11h20'	9. Trình bày dự thảo Biên bản, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.	Thư ký Đại hội
10	11h10'-11h20'	10. Biểu quyết thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.	Ô. Nguyễn Trọng Tốt, Chủ tịch HĐQT Chủ tọa ĐH
11	11h30'	Tuyên bố kết thúc Đại hội	"
<b>BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023</b>			



ly



TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP  
 THAN-KHOÁNG SẢN VIỆT NAM  
**CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI  
 VÀ ĐƯA ĐÓN THỢ MỎ - VINACOMIN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cẩm Phả, ngày 26 tháng 4 năm 2023

"Dự thảo"

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty cổ phần Vận tải và Đưa đón thợ mỏ-Vinacomin đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 sửa đổi bổ sung thông qua ngày 22 tháng 4 năm 2021;

Căn cứ Biên bản số: ..../BB-ĐHĐCĐ-2023 ngày 26/4/2023 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 công ty cổ phần Vận tải và Đưa đón thợ mỏ-Vinacomin.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Thông qua Báo cáo kết quả SXKD năm 2022-Kế hoạch SXKD năm 2023 của công ty cổ phần Vận tải và Đưa đón thợ mỏ-Vinacomin**

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua Báo cáo kết quả SXKD năm 2022-Kế hoạch SXKD năm 2023 của công ty cổ phần Vận tải và Đưa đón thợ mỏ-Vinacomin với các chỉ tiêu cơ bản sau:

**1. Kết quả SXKD năm 2022:**

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2022	Thực hiện năm 2022	%
1	2	3	4	5	6=5/4
<b>I</b>	<b>Sản lượng</b>				
1	Hành khách	HK	5.250.000	5.004.866	95,33
2	TKm chở công nhân	TKm	26.500.000	27.877.215	105,2
3	KM vận hành	Km	11.000.000		
<b>II</b>	<b>Doanh thu</b>	<b>Tr.Đồng</b>	<b>280.000</b>	<b>337.092</b>	<b>120,39</b>
1	Vận chuyển CN	"	260.000	304.634	117,17
2	Sửa chữa xe	"	18.000	29.122	161,79
3	Thu khác	"	2.000	3.336	166,8
<b>III</b>	<b>Chi phí</b>	<b>"</b>	<b>274.900</b>	<b>331.882</b>	<b>120,73</b>
<b>IV</b>	<b>Lợi nhuận TT</b>	<b>"</b>	<b>5.100</b>	<b>5.210</b>	<b>102,16</b>

*(Handwritten mark)*

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2022	Thực hiện năm 2022	%
1	2	3	4	5	6=5/4
V	Lao động BQ	Người	745	717	96,24
VI	Tiền lương BQ	1000đ/ ng.th	8.950	10.302	115,11
VII	Trả cổ tức (dự kiến)	%	≥4	4	
VIII	Đầu tư xây dựng	Tr.Đồng	63.074	58.569	92,85

## 2. Kế hoạch SXKD năm 2023:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2023	Ghi chú
1	2	3	4	5
<b>I</b>	<b>Sản lượng</b>			
1	Hành khách	HK	4.300.000	
2	TKm chở công nhân	TKm	30.000.000	
3	KM vận hành	Km	11.000.000	
<b>II</b>	<b>Doanh thu</b>	<b>Tr.Đồng</b>	<b>294.000</b>	
1	Vận chuyển CN	"	272.000	
2	Sửa chữa xe	"	20.000	
3	Thu khác	"	2.000	
<b>III</b>	<b>Chi phí</b>	"	<b>288.800</b>	
<b>IV</b>	<b>Lợi nhuận TT</b>	"	<b>5.200</b>	
<b>V</b>	<b>Lao động BQ</b>	<b>Người</b>	<b>745</b>	
<b>VI</b>	<b>Tiền lương BQ</b>	<b>1000đ/ng.th</b>	<b>9.389</b>	
<b>VII</b>	<b>Trả cổ tức (dự kiến)</b>	<b>%</b>	<b>≥ 4</b>	
<b>VIII</b>	<b>Đầu tư xây dựng</b>	<b>Tr.Đồng</b>	<b>40.900</b>	

## 3. Kế hoạch sử dụng lao động năm 2023:

- Lao động định mức: 745 người, trong đó:
  - + Người quản lý công ty: 05 người
  - + Người lao động: 740 người
- Lao động tuyển mới: 30 người.

## 4. Kế hoạch trả cổ tức năm 2023: Dự kiến ≥4%/ vốn Điều lệ

Căn cứ KHSXKD năm 2023:

- Kế hoạch lợi nhuận trước thuế: 5,2 tỷ đồng
- Dự kiến lợi nhuận sau thuế: 4,16 tỷ đồng *ly*

- Dự kiến chi trả cổ tức: 1,312 tỷ đồng (Tương ứng 4%);
- Dự kiến còn lại chi các quỹ: 2,848 tỷ đồng

Đại hội ủy quyền cho HĐQT Công ty trong quá trình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2023, tùy theo điều kiện thuận lợi hoặc khó khăn trong sản xuất thì được quyền quyết định điều chỉnh tăng, giảm các chỉ tiêu SXKD nhằm đảm bảo hiệu quả lợi ích của cổ đông và Công ty.

**Điều 2: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi công ty TNHH PKF Việt Nam thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022.**

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 do công ty TNHH PKF Việt Nam thực hiện (có báo cáo kèm theo).

**Điều 3: Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022**

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua Phương án phân phối lợi nhuận, trả cổ tức, trích lập và sử dụng các quỹ năm 2022 như sau:

1	Lợi nhuận trước thuế:	5.210.168.833
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp:	1.102.207.462
3	Lợi nhuận sau thuế (3 = 1 - 2):	4.107.961.371
4	Dự kiến phân phối lợi nhuận còn lại:	4.107.961.371

TT	NỘI DUNG	TIỀN PHÂN PHỐI
a	Chia cổ tức (4% trên vốn điều lệ 32,79797 tỷ)	1.311.918.800
b	Bổ sung quỹ đầu tư phát triển	838.812.771
c	Bổ sung quỹ khen thưởng, phúc lợi (c=4-a-b-d)	1.746.795.675
	Trong đó: - Quỹ khen thưởng (60%)	1.048.077.405
	- Quỹ phúc lợi (40%)	698.718.270
d	Quỹ thưởng VCQLDN (1 x QL VCQL tháng)	210.434.125

- Hình thức thanh toán cổ tức: Đối với cổ đông phổ thông thanh toán bằng tiền mặt, đối với Tập đoàn TKV thanh toán bằng chuyển khoản hoặc bù trừ công nợ sau khi tổ chức xong Đại hội.

**Điều 4: Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị**

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022, phương hướng, nhiệm vụ năm 2023 (có báo cáo kèm theo).

**Điều 5: Thông qua Báo cáo thù lao, tiền lương đối với Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Người quản lý Công ty năm 2022. Đề xuất mức thù lao, tiền lương đối với Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Người quản lý Công ty năm 2023.** *ly*



1. Thông qua thù lao, tiền lương đối với Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Người quản lý Công ty năm 2022:

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua Báo cáo tiền lương, thù lao đối với Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Người quản lý Công ty năm 2022 như sau:

TT	Họ và tên	Thành phần	Tiền lương, năm 2022	Thù lao năm 2022
1	Nguyễn Trọng Tốt	Chủ tịch HĐQT		61.680.000
2	Phan Văn Cường	Thành viên HĐQT	346.739.000	52.560.000
3	Lương Văn Hiếu	Thành viên HĐQT chuyên trách	341.592.000	
4	Phạm Xuân Phong	Trưởng Ban kiểm soát		54.960.000
5	Nguyễn Ngọc Thành	Thành viên Ban kiểm soát		47.304.000
6	Trần Thị Thúy	Thành viên Ban kiểm soát		47.304.000
7	Hoàng Minh Sơn	Phó Giám đốc	341.592.000	
8	Vũ Mạnh Dũng	Phó Giám đốc	341.592.000	
9	Đỗ Thanh Tùng	Kế toán trưởng	311.958.000	
	<b>Tổng cộng</b>		<b>1.683.473.000</b>	<b>263.808.000</b>

2. Quyết nghị mức tiền lương, thù lao đối với Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Người quản lý Công ty năm 2023.

TT	Chức danh quản lý	Số lượng (người)	Tiền lương (nghìn đồng/năm)	Tiền thù lao (nghìn đồng/năm)
1	Chủ tịch HĐQT	01		61.680
2	Thành viên HĐQT	01		52.560
3	Thành viên HĐQT chuyên trách	01	368.000	
4	Trưởng BKS	01		54.960
5	Thành viên BKS	02		94.608
6	Giám đốc	01	415.000	
7	Phó giám đốc	02	736.000	
8	Kế toán trưởng	01	336.000	
	<b>Tổng cộng</b>		<b>1.855.000</b>	<b>263.808</b>

lyj

3. Phương thức chi trả: Hằng tháng các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát Công ty được thanh toán 80% mức tiền lương, thù lao trong tháng đó; số còn lại được quyết toán vào cuối năm trên cơ sở kết quả SXKD của Công ty.

**Điều 6: Thông qua Tờ trình Phê chuẩn kết quả kiện toàn nhân sự HĐQT công ty nhiệm kỳ 2021-2026**

Đại hội đồng cổ đông nhất trí Phê chuẩn kết quả kiện toàn nhân sự HĐQT công ty nhiệm kỳ 2021-2026 như sau:

- Ông Vũ Mạnh Dũng - Giám đốc Công ty cổ phần Vận tải và Đưa đón thợ mỏ - Vinacomin, được bầu là thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2021-2026 kể từ ngày 01/01/2023.

Công ty cổ phần Vận tải và Đưa đón thợ mỏ - Vinacomin đã thực hiện công bố thông tin 24h theo quy định pháp luật hiện hành.

**Điều 7: Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát**

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua Báo cáo năm 2022 của BKS. Chương trình, Kế hoạch hoạt động năm 2023 của BKS (có báo cáo kèm theo).

**Điều 8: Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023**

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022:

**Công ty TNHH PKF Việt Nam**

- Địa chỉ: tầng 10, tòa nhà Center Building, Hapulico Complex, Số 01 Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội.


- Người đại diện: Đỗ Thị Ánh Tuyết

- Điện thoại: (024)6664 4488-Fax: (024)6664 2233

- Website: <http://www.pkf.com.vn>

**Điều 9: Điều khoản thi hành**

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của công ty cổ phần Vận tải và Đưa đón thợ mỏ-Vinacomin đã được tiến hành công khai, minh bạch, hợp pháp và công bằng. Nghị quyết này có hiệu lực ngay sau khi Đại hội đồng cổ đông thường niên công ty cổ phần Vận tải và Đưa đón thợ mỏ-Vinacomin năm 2023 thông qua. Tất cả các cổ đông, thành viên HĐQT, thành viên BKS, ban Giám đốc, viên chức quản lý Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nghị quyết này gồm 05 trang, được lập lúc 11h20' ngày 26/ 4//2023. 

**Nơi nhận:**

- UBCKNN, Sở GDCKHN (Báo cáo);
- Tập đoàn CN Than-KS Việt Nam (Báo cáo);
- Các cổ đông Công ty;
- Thành viên HĐQT, BKS, BGD,KTTr;
- Đăng Website Công ty;

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA**

**Nguyễn Trọng Tốt  
CHỦ TỊCH HĐQT CÔNG TY**

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ ĐƯA ĐÓN THỢ MỎ - VINACOMIN  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023



**PHIẾU BIỂU QUYẾT**  
MÃ CĐ: ...

Họ và tên cổ đông:.....

Số lượng cổ phần sở hữu:..... cổ phần

Số lượng cổ phần nhận ủy quyền:..... cổ phần

**Tổng số cổ phần đại diện:..... cổ phần**

(Cổ đông đánh dấu X vào ô Ý kiến lựa chọn theo từng nội dung biểu quyết)

<b>NỘI DUNG</b>	<b>Tán thành</b>	<b>Không tán thành</b>	<b>Không ý kiến</b>
<i>Nội dung 01:</i> Thông qua Báo cáo kết quả SXKD năm 2022, Kế hoạch SXKD năm 2023, kế hoạch trả cổ tức năm 2022.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
<i>Nội dung 02:</i> Thông qua Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận, trả cổ tức, trích lập và sử dụng các quỹ năm 2022.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
<i>Nội dung 03:</i> Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022, phương hướng, nhiệm vụ năm 2023.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
<i>Nội dung 04:</i> Thông qua Báo cáo chi trả thù lao, tiền lương, tiền thưởng và các lợi ích khác đối với Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2022. Đề xuất chi trả thù lao, tiền lương của HĐQT, Ban KS năm 2023.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
<i>Nội dung 05:</i> Thông qua Tờ trình đề nghị Phê chuẩn kết quả kiện toàn nhân sự HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2021-2026.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
<i>Nội dung 06:</i> Thông qua Báo cáo thẩm định của Ban kiểm soát về: Báo cáo kết quả kinh doanh của công ty; Báo cáo tài chính năm; Báo cáo đánh giá công tác quản lý điều hành công ty của HĐQT, Giám đốc. Thông qua Báo cáo hoạt động của BKS năm 2022, Chương trình kế hoạch hoạt động năm 2023 của BKS.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
<i>Nội dung 07:</i> Thông qua Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập Báo cáo tài chính của Công ty năm 2023.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

Cầm phả, ngày 26 tháng 4 năm 2023

**CỔ ĐÔNG**

(Ký, ghi rõ họ tên)

ly



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## GIẤY ỦY QUYỀN THEO NHÓM

(V/v tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 công ty cổ phần Vận tải và Đưa đón thị trường-Vinacomin)

Hôm nay, ngày / /2023, tại ....., chúng tôi là những cổ đông của công ty cổ phần Vận tải và Đưa đón thị trường - Vinacomin có tên trong Danh sách được gửi kèm theo đây, cùng nhất trí ủy quyền cho:

Ông (Bà): .....

CMND/CCCD/Hộ chiếu số: .....Ngày cấp: .....Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú:.....

Số điện thoại liên lạc:.....

Số cổ phần được ủy quyền: ..... cổ phần (Bằng chữ:.....cổ phần)

### NỘI DUNG ỦY QUYỀN:

Được thay mặt chúng tôi tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của công ty cổ phần Vận tải và Đưa đón thị trường - Vinacomin và thực hiện mọi quyền lợi và nghĩa vụ tại Đại hội đồng cổ đông liên quan đến số cổ phần được ủy quyền.

Giấy ủy quyền này chỉ có hiệu lực trong thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của công ty cổ phần Vận tải và Đưa đón thị trường-Vinacomin. Người nhận ủy quyền cam kết thực hiện đúng nội dung được ủy quyền và tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của Pháp luật, của Điều lệ và các quy định của công ty cổ phần Vận tải và Đưa đón thị trường-Vinacomin trong thời gian tham dự Đại hội.

**NGƯỜI NHẬN ỦY QUYỀN**

(Ký, ghi rõ họ tên)

**NGƯỜI ỦY QUYỀN**

(Ký tên trong danh sách kèm theo)

*Ghi chú: Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông không được ủy quyền lại cho người khác dự họp.*



**DANH SÁCH CỔ ĐÔNG ỦY QUYỀN THEO NHÓM THAM DỰ ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG  
THƯỜNG NIÊN NĂM 2023 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ ĐƯA ĐÓN THỢ MỎ  
- VINACOMIN**

STT	Họ tên	Số CMND/CCCD /ĐKKD	Địa chỉ thường trú	SĐT liên lạc	Số cổ phần sở hữu	Ký tên
1						
2						
3						
4						
5						
6						
7						
8						
9						
10						
11						
12						
13						
14						
15						
16						
17						
18						
19						
20						
	<b>Tổng cộng</b>					

ly



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.....tháng .... năm 2023

## GIẤY ỦY QUYỀN

(V/v tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 công ty cổ phần Vận tải và Đưa đón thị trường mỏ-Vinacomin)

### 1. BÊN ỦY QUYỀN

Tên cá nhân/ tổ chức:.....

CMND/CCCD/Hộ chiếu/GP. ĐKKD số: .....Ngày cấp: ...Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú:.....

Số điện thoại liên lạc:.....

Số cổ phần sở hữu: ..... cổ phần (Bằng chữ:.....cổ phần)

### 2. BÊN NHẬN ỦY QUYỀN

Tên cá nhân:.....

CMND/CCCD/Hộ chiếu số: .....Ngày cấp: .....Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú:.....

Số điện thoại liên lạc:.....

Số cổ phần được ủy quyền: ..... cổ phần (Bằng chữ:.....cổ phần)

**Hoặc có thể ủy quyền cho một trong các cá nhân của công ty Cổ phần Vận tải và Đưa đón thị trường mỏ-Vinacomin có tên dưới đây (đánh dấu X vào ô cá nhân được ủy quyền):**

- Ông Nguyễn Trọng Tốt - Chủ tịch HĐQT  
 Ông Vũ Mạnh Dũng - Thành viên HĐQT  
 Ông Lương Văn Hiếu - Thành viên HĐQT chuyên trách  
 Ông Trần Khánh Nga - Phó bí thư đảng bộ công ty  
 Ông Nguyễn Việt Hưng - Phó chủ tịch công đoàn công ty

### 3. NỘI DUNG ỦY QUYỀN:

Bên nhận ủy quyền được đại diện cho Bên ủy quyền thực hiện việc tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của công ty cổ phần Vận tải và Đưa đón thị trường mỏ - Vinacomin và thực hiện mọi quyền lợi và nghĩa vụ tại Đại hội đồng cổ đông liên quan đến số cổ phần được ủy quyền.

Giấy ủy quyền này chỉ có hiệu lực trong thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của công ty cổ phần Vận tải và Đưa đón thị trường mỏ-Vinacomin. Người nhận ủy quyền cam kết thực hiện đúng nội dung được ủy quyền và tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của Pháp luật, của Điều lệ và các quy định của công ty cổ phần Vận tải và Đưa đón thị trường mỏ-Vinacomin trong thời gian tham dự Đại hội.

**BÊN NHẬN ỦY QUYỀN**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

**BÊN ỦY QUYỀN**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

*Ghi chú: Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông không được ủy quyền lại cho người khác dự họp.*



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.....tháng ..... năm 2023

## THƯ XÁC NHẬN

### THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023 CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ ĐƯA ĐÓN THỢ MỎ - VINACOMIN

Kính gửi: Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 công ty cổ phần Vận tải và Đưa đón thợ mỏ-Vinacomin

Tên cổ đông: .....

CMND/CCCD/Hộ chiếu/GP.ĐKKD số: .....Ngày cấp: .....Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú:.....

Số điện thoại liên lạc:.....

Số cổ phần sở hữu: ..... cổ phần (Bằng chữ:.....cổ phần)

Số cổ phần được ủy quyền: ..... cổ phần (Bằng chữ:.....cổ phần)

Tôi/ Chúng tôi đã nhận được Thông báo tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty, nay xác nhận (đánh dấu X vào ô tương ứng):

- Trực tiếp tham dự Đại hội

- Ủy quyền cho người đại diện tham dự Đại hội   
(có giấy ủy quyền kèm theo)

- Không tham dự Đại hội

Trân trọng kính báo Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 công ty cổ phần Vận tải và Đưa đón thợ mỏ-Vinacomin./.

**CỔ ĐÔNG**

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu)



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cẩm Phả, ngày 26 tháng 4 năm 2023

## QUY CHẾ LÀM VIỆC TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023 CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ ĐƯA ĐÓN THỢ MỎ-VINACOMIN

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty cổ phần Vận tải và Đưa đón thợ mỏ-Vinacomin đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 sửa đổi bổ sung thông qua ngày 22 tháng 4 năm 2021;

Ban chỉ đạo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 công ty cổ phần Vận tải và Đưa đón thợ mỏ-Vinacomin ban hành Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 như sau:

### I. MỤC TIÊU ĐẠI HỘI

- Đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ, công bằng.
- Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức và tiến hành Đại hội đúng quy định và đạt kết quả tốt.

### II. TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG THAM DỰ ĐẠI HỘI

Cổ đông hoặc người đại diện được ủy quyền dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 phải có đủ các điều kiện sau:

1. Điều kiện tham dự Đại hội: Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần Công ty cổ phần Vận tải và đưa đón thợ mỏ-Vinacomin theo danh sách chốt đến ngày 16/3/2023 do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp cho Công ty hoặc những người được ủy quyền tham dự hợp lệ.

2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại hội:

a) Cổ đông hoặc người đại diện được ủy quyền đến dự Đại hội xuất trình cho Ban tổ chức Đại hội các giấy tờ sau:

- Giấy Chứng minh nhân dân/ căn cước công dân/ Hộ chiếu (có hiệu lực);

- Giấy ủy quyền (trường hợp được ủy quyền tham dự Đại hội).

b) Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự Đại hội được phát 01 bộ tài liệu Đại hội, 01 Thẻ biểu quyết màu xanh, 01 Phiếu biểu quyết màu hồng, trong đó:

- Thẻ biểu quyết màu xanh (Bao gồm các nội dung: Mã số cổ đông; Số cổ phần được quyền biểu quyết (Sở hữu và/hoặc được ủy quyền)).

- Phiếu biểu quyết màu hồng (Bao gồm các nội dung: Mã số cổ đông; Số cổ phần được quyền biểu quyết (Sở hữu và/hoặc được ủy quyền); nội dung cần biểu



quyết thông qua hình thức đánh dấu vào ô tương ứng (tán thành, không tán thành, không có ý kiến).

- Cổ đông kiểm tra tài liệu Đại hội, thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết, nếu có vướng mắc kịp thời có ý kiến với Ban tổ chức Đại hội để được giải quyết.

c) Được ủy quyền bằng văn bản cho người nhận ủy quyền thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội.

d) Tham gia biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

e) Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi Đại hội đã khai mạc, sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký, được tham dự và tham gia biểu quyết về các nội dung cần biểu quyết còn lại theo chương trình Đại hội đã được thông qua. Trong trường hợp này, hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành không bị ảnh hưởng.

### III. AN NINH, TRẬT TỰ, PHÒNG CHỐNG DỊCH BỆNH TẠI ĐẠI HỘI

1. Cổ đông tham dự Đại hội phải thực hiện đúng các nội quy qui định của Công ty và của Ban tổ chức Đại hội. Khi vào phòng Đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức Đại hội quy định.

2. Không mang và sử dụng các vật nguy hiểm, chất độc hại, chất nổ, chất dễ cháy, không hút thuốc trong phòng Đại hội.

3. Trang phục dự Đại hội: Trang trọng, lịch sự, không đi dép lê, đội mũ vào dự Đại hội.

4. Trong thời gian tiến hành Đại hội: Các cổ đông phải tuân theo sự hướng dẫn của Ban tổ chức Đại hội, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự; không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động.

5. Do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, các cá nhân tham dự Đại hội phải tuân thủ các yêu cầu của ngành Y tế, cơ quan quản lý địa phương và các qui định của Công ty về phòng chống dịch.

### VI. ĐIỀU KIỆN TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI VÀ BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI

1. Điều kiện tiến hành Đại hội: Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp và ủy quyền tham dự đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông chốt tại thời điểm ngày 16/3/2023 do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp cho Công ty.

2. Cách thức biểu quyết thông qua các nội dung tại Đại hội:

a) Các nội dung trong chương trình của Đại hội đều thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự Đại hội bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết của tất cả các cổ đông theo số cổ phần sở hữu và đại diện.

b) Cách thức biểu quyết: Cổ đông biểu quyết thông qua một vấn đề (tán thành, không tán thành, không có ý kiến) bằng cách giơ thẻ biểu quyết (màu xanh), thực hiện giơ thẻ biểu quyết theo hướng dẫn của Chủ tọa Đại hội, đồng thời tích vào ô tương ứng trong phiếu biểu quyết (màu hồng).



3. Một số vấn đề khác cổ đông thực hiện giờ Thẻ biểu quyết (*màu xanh*) theo hướng dẫn của Chủ tọa để biểu quyết (*tán thành, không tán thành, hoặc không có ý kiến*), cụ thể:

a) Thông qua thành phần Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu và thông qua Chương trình Đại hội;

b) Các nội dung khác theo diễn biến thực tế, cổ đông tuân theo điều hành của Chủ tọa Đại hội.

#### V. PHÁT BIỂU Ý KIẾN TẠI ĐẠI HỘI

1. Nguyên tắc: Cổ đông tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến phải đăng ký phát biểu với Ban tổ chức Đại hội và phải được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội trước khi phát biểu.

2. Cách thức phát biểu: Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình của Đại hội đã được thông qua. Những vấn đề đã được người trước phát biểu thì không phát biểu lại để tránh trùng lặp. Cổ đông tham dự Đại hội cũng có thể ghi các nội dung vào phiếu câu hỏi, chuyển cho Ban tổ chức Đại hội.

#### IV. CHỦ TỌA ĐẠI HỘI VÀ CÁC BỘ PHẬN GIÚP VIỆC ĐẠI HỘI

1. Chủ tọa Đại hội: Chủ tọa Đại hội theo quy định tại Điều lệ Công ty; Chủ tọa là người chủ trì Đại hội đồng cổ đông.

2. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa Đại hội:

a) Điều hành các hoạt động của Đại hội theo chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Tiến hành các công việc cần thiết để Đại hội đồng cổ đông diễn ra có trật tự; đáp ứng được mong muốn của đa số cổ đông tham dự.

b) Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận.

c) Trình dự thảo về những nội dung cần thiết để Đại hội biểu quyết.

d) Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu hoặc chỉ định người trả lời.

e) Giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình Đại hội.

3. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội: Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội có trách nhiệm kiểm tra tư cách của cổ đông hoặc người được ủy quyền đến họp, xác định tính hợp lệ theo quy định của pháp luật và đối chiếu với Danh sách cổ đông có quyền dự họp đã chốt tại thời điểm ngày 16/3/2023 do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp cho Công ty; phát tài liệu đại hội và Thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết; báo cáo trước Đại hội và chịu trách nhiệm về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội trước khi Đại hội chính thức được tiến hành.

4. Ban kiểm phiếu Đại hội: Ban kiểm phiếu Đại hội đồng cổ đông do Chủ tọa Đại hội đề cử. Ban kiểm phiếu có trách nhiệm Lập biên bản kiểm phiếu. Kiểm phiếu biểu quyết thông qua các nội dung các báo cáo và tờ trình trong chương trình nghị sự tại Đại hội. Tất cả các thành viên Ban kiểm phiếu đọc, hiểu và nhất trí với nội dung của Biên bản kiểm phiếu. Đại diện Ban kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu trước



ly

Đại hội. Ban kiểm phiếu bàn giao lại toàn bộ các Thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết và Biên bản kiểm phiếu cho Thư ký Đại hội.

5. Thư ký Đại hội: Thư ký Đại hội đồng cổ đông do Chủ tọa Đại hội đề cử. Thư ký ĐH thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa, bao gồm:

a) Ghi chép đầy đủ, trung thực các nội dung Đại hội.

b) Hỗ trợ Đoàn chủ tịch công bố dự thảo Biên bản và Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Đoàn chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.

c) Tiếp nhận phiếu kiến nghị của cổ đông, thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết của cổ đông và Biên bản kiểm phiếu.

6. Tổ giúp việc Đại hội:

a) Xác định kết quả biểu quyết của cổ đông về các nội dung thông qua tại Đại hội.

b) Báo cáo kịp thời kết quả biểu quyết cho Chủ tọa Đại hội.


c) Giúp việc Thư ký Đại hội, thực hiện các công việc khác theo sự điều hành của Chủ tọa Đại hội.

#### **IV. BIÊN BẢN, NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI**

1. Tất cả các nội dung tại Đại hội phải được Thư ký Đại hội ghi vào Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông. Biên bản và Nghị quyết cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải lập xong và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

2. Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu liên quan được Thư ký công ty lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

#### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty biểu quyết thông qua. Là cơ sở pháp lý cho việc tổ chức Đại hội. Các cổ đông, các tổ chức, cá nhân có liên quan tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của công ty cổ phần Vận tải và Đưa đón thợ mỏ - Vinacomín có trách nhiệm thực hiện Quy chế này./. 

**TM. BAN CHỈ ĐẠO ĐẠI HỘI  
CHỦ TỊCH HĐQT**

**Nguyễn Trọng Tốt**

Cám Phá, ngày 16 tháng 3 năm 2023

Số: 27/BC-HĐQT

**BÁO CÁO**  
**Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022**  
**Phương hướng, nhiệm vụ năm 2023**  
(Trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023)

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty cổ phần Vận tải và Đưa đón thợ mỏ-Vinacomin đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 sửa đổi bổ sung thông qua ngày 22 tháng 4 năm 2021;

Hội đồng quản trị công ty cổ phần Vận tải và Đưa đón thợ mỏ-Vinacomin xin trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị (HĐQT) về quản trị công ty, kết quả hoạt động và thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022-Phương hướng, nhiệm vụ năm 2023 của HĐQT như sau:

**Phần 1**  
**HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT TRONG NĂM 2022**

Năm 2022 Hội đồng quản trị Công ty đã thực hiện đúng và đầy đủ chức trách, nhiệm vụ theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Tích cực nghiên cứu, tìm hiểu các chế độ chính sách mới, quán triệt, tổ chức thực hiện nghiêm túc trong nội bộ Công ty; đã thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chế độ, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các cấp hữu quan. Các thành viên HĐQT đã chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch công tác, thực hiện tốt nhiệm vụ được phân công theo Điều lệ và quy chế hoạt động của HĐQT Công ty. Tổ chức thực hiện Quy chế phối hợp giữa Đảng và Hội đồng quản trị, Giám đốc công ty cổ phần Vận tải và Đưa đón Thợ mỏ, giai đoạn 2021-2025.

Hội đồng quản trị công ty đã chỉ đạo bộ máy điều hành quản lý công ty chặt chẽ, minh bạch, đúng pháp luật, tuân thủ các quy định của pháp luật và của Công ty. Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên, họp HĐQT, ban hành Nghị quyết, quyết định giao Giám đốc tổ chức thực hiện. Kiểm tra, giám sát các hoạt động của Công ty theo quy định. Rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành các quy chế nội bộ theo quy định và phù hợp với thực tế, triển khai thực hiện theo đúng các chế độ, chính sách, quy định hiện hành.

**1. Về nhân sự Hội đồng quản trị**

TT	Họ và tên	Chức vụ	Số cổ phần sở hữu tại ngày 31/12/2022	
			Đại diện sở hữu phần vốn nhà nước	Sở hữu cá nhân
1	Ông: Nguyễn Trọng Tốt	Chủ tịch HĐQT	3.123.809 cổ phần	0
2	Ông: Phan Văn Cường	Thành viên HĐQT-Giám đốc		1.073 cổ phần
3	Ông: Lương Văn Hiếu	Thành viên HĐQT chuyên trách		1.073 cổ phần

Hội đồng quản trị gồm 03 thành viên, trong đó Chủ tịch HĐQT hoạt động kiêm nhiệm, 01 thành viên chuyên trách, 01 thành viên tham gia điều hành. Các thành viên HĐQT được phụ trách, theo dõi từng lĩnh vực quản lý, sản xuất kinh doanh cụ thể phù hợp với trình độ, năng lực, kinh nghiệm của mình theo sự phân công của HĐQT.

## 2. Các cuộc họp Hội đồng quản trị: (Chi tiết tại phụ lục kèm theo)

TT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Nguyễn Trọng Tốt	13	13/13	
2	Phan Văn Cường	13	13/13	
3	Lương Văn Hiếu	13	13/13	

## 3. Kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị

Năm 2022 Hội đồng quản trị đã tổ chức 01 lần Đại hội đồng cổ đông thường niên. Tổ chức 13 lần họp toàn thể, ban hành 15 nghị quyết, 17 quyết định về tổ chức quản lý chỉ đạo điều hành sản xuất. Bám sát các chủ trương kế hoạch, các giải pháp chỉ đạo của Tập đoàn cũng như thực tế sản xuất của Công ty để kịp thời chỉ đạo bộ máy điều hành khắc phục khó khăn, ổn định sản xuất. Sửa đổi, bổ sung các quy chế quản lý trong nội bộ công ty nhằm nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản trị Doanh nghiệp. Kiện toàn nhân sự Giám đốc, bầu bổ sung thay thế thành viên HĐQT, quan tâm công tác quy hoạch cán bộ. Qua đó, các mặt hoạt động quản lý, sản xuất kinh doanh, thực hiện chủ chương chính sách của Đảng, Nhà nước, bảo vệ môi trường... của công ty đạt kết quả tốt.

Tôn trọng quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật, điều lệ Công ty. Tạo điều kiện thuận lợi để Ban kiểm soát thực hiện giám sát HĐQT, Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty. Tiếp thu, xem xét giải quyết các kiến nghị của Ban kiểm soát để khắc phục, hoàn thiện các mặt quản lý.

HĐQT và ban Giám đốc điều hành thường xuyên có sự phối hợp công tác, trao đổi ý kiến để giải quyết kịp thời những vấn đề phát sinh trong thực hiện nhiệm vụ, trong chấp hành luật pháp và trong các mặt công tác khác có liên quan của Công ty. Định kỳ sơ kết sản xuất kinh doanh quý, 6 tháng, năm kiểm điểm các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty chỉ ra những tồn tại hạn chế và các biện pháp chỉ đạo trọng tâm trong thời gian tới.

### 3.1. Kết quả SXKD

- Trong năm, do ảnh hưởng của dịch Covid-19 và do một số đơn vị thuộc TKV chào giá các chuyến xe chở công nhân, giá nhiên liệu vật tư đầu vào tăng cao làm tăng chi phí sản xuất. Song, HĐQT đã cùng Ban lãnh đạo điều hành có nhiều giải pháp chỉ đạo quyết liệt, kịp thời trong hoạt động SXKD, tăng cường các biện pháp quản trị chi phí. Qua đó các mặt sản xuất, an toàn, an ninh trật tự được đảm bảo; sản lượng, doanh thu và thu nhập của người lao động ổn định và vượt mức kế hoạch, thực hiện tốt kế hoạch PHKD với Tập đoàn và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2022 với kết quả sau:

- Tổng doanh thu đạt 337,092 tỷ đồng, đạt 120,39% so với kế hoạch Đại hội đồng cổ đông và bằng 116,5% so với năm 2021.

- Lợi nhuận trước thuế đạt 5,210 tỷ đồng, đạt 102,16 % so với kế hoạch và bằng 95,54% so với năm 2021. Dự kiến chia cổ tức 4,0% trên vốn điều lệ. Đảm bảo đủ việc làm ổn định thu nhập, quan tâm giải quyết đầy đủ, kịp các chế độ chính sách với người lao động.



### 3.2. Công tác bảo toàn và phát triển vốn

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2021	Năm 2022
1	<b>Tài sản</b>	<b>VND</b>	<b>183.027.053.709</b>	<b>212.272.783.446</b>
	- Tài sản ngắn hạn	VND	37.963.856.408	37.955.475.275
	- Tài sản dài hạn	VND	145.063.197.301	174.317.308.171
2	<b>Nguồn vốn</b>	<b>VND</b>	<b>183.027.053.709</b>	<b>212.272.783.446</b>
	- Nợ phải trả	VND	143.206.301.208	172.426.572.776
	- Vốn chủ sở hữu	VND	39.820.752.501	39.846.210.670
3	<b>Hệ số nợ phải trả/Vốn CSH</b>	<b>Lần</b>	<b>3,60</b>	<b>4,33</b>
4	<b>Hệ số nợ phải trả/Vốn điều lệ</b>	<b>Lần</b>	<b>4,37</b>	<b>5,26</b>
5	<b>Tỷ số lợi nhuận/Tổng tài sản (ROA) %</b>	<b>%</b>	<b>2,41</b>	<b>2,08</b>
6	<b>Tỷ số lợi nhuận ròng/Vốn CSH (ROE) %</b>	<b>%</b>	<b>10,25</b>	<b>10,31</b>
7	<b>Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn</b>	<b>Lần</b>	<b>0,58</b>	<b>0,52</b>
8	<b>Định mức tín dụng ngắn hạn</b>	<b>Tr.đ</b>	<b>14.882</b>	<b>21.824</b>

#### 4. Thực hiện nhiệm vụ giám sát

Căn cứ vào Điều lệ và quy chế hoạt động của HĐQT Công ty, HĐQT đã giám sát Ban giám đốc, cán bộ quản lý thông qua việc kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết, quyết định của HĐQT.

Ban giám đốc đã kịp thời tổ chức triển khai các Nghị quyết, quyết định, các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của TKV và của HĐQT. Thực hiện tốt công tác quản lý, quản trị chi phí; tổ chức - điều hành sản xuất linh hoạt; tổ chức phòng chống dịch Covid-19 hiệu quả, quan hệ tốt với khách hàng để đưa xe vào sửa chữa tạo thêm việc làm, thu nhập cho người lao động. Công tác Đầu tư - Xây dựng được tổ chức thực hiện đúng quy định, tiết kiệm, đảm bảo tiến độ chất lượng dự án hoàn thành có tính đến sự phát triển lâu dài của Công ty.

#### 4.1. Công tác Đầu tư xây dựng

Trong năm Công ty thực hiện kế hoạch ĐTXD được 58,569/63,704 tỷ đồng 92,25 % so với kế hoạch, trong đó:

- Dự án Đầu tư xe ô tô chở CN duy trì sản xuất năm 2022:

Tổng mức đầu tư: 57.348 trđ, giá trị quyết toán: 56.059 trđ, đưa vào sử dụng ngày 06/07/2022. Dự án đã phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành.

- Dự án Đầu tư mua sắm thiết bị PVSX năm 2022: Tổng mức đầu tư 2.097 trđ, giá trị quyết toán: 1.884 Trđ, đưa vào sử dụng ngày 15/12/2022.

- Dự án Đầu tư xây dựng Khu điều hành, xưởng sửa chữa và bãi đỗ xe tại P. Bắc Sơn, TP. Uông Bí, tỉnh QN: đã thực hiện Khảo sát, lập quy hoạch chi tiết và Lập hồ sơ xin chấp thuận chủ trương đầu tư, tư vấn trình tự, thủ tục đầu tư với giá trị đầu tư thực hiện 626 triệu đồng từ năm 2020. *ly*

#### 4.2. Công tác quản lý lao động tiền lương

Triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời các quy định, hướng dẫn của Nhà nước, của Tập đoàn và của Công ty về công tác TCLĐ - TL. Ban hành các văn bản quy định giao đơn giá tiền lương. Hệ thống thang lương, bảng lương. Quy định về mức tiền lương, hệ số giãn cách tiền lương một số vị trí công việc và cơ chế trả lương theo vị trí việc làm, ưu tiên tiền lương cho lao động sản xuất chính (lái xe chở người). Bổ sung tiền lương nhân các dịp lễ, tết. Thực hiện đầy đủ các quy định của Nhà nước, phân cấp quản lý của Tập đoàn về chế độ chi trả bồi dưỡng độc hại, BHLĐ và mua BHXH, BHYT, BHTN cho CNLĐ theo quy định. Giải quyết trang bị BHLĐ các nhân, bồi dưỡng độc hại kịp thời, đầy đủ, đúng chế độ đối với người lao động.

Lao động bình quân 717 người (*giảm 28 lao động so với KH*). Thu nhập bình quân đạt 10,302 nghìn đồng/người/ tháng = 115,11% kế hoạch và bằng 109, 29% so với năm 2021.

#### 4.3. Công tác tái cơ cấu, đổi mới quản trị nội bộ.

Tiếp tục triển khai công tác tái cơ cấu giai đoạn 2017-2020 theo công văn số: 2520/TKV-TCNS, ngày 08/6/2021 của TKV. Tiếp tục chỉ đạo hoàn thiện mô hình tổ chức và đổi mới quản trị doanh nghiệp; rà soát, bố trí cơ cấu lao động các phòng ban, phân xưởng theo hướng tinh gọn, hiệu quả, chủ động hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Đào tạo, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển sản xuất của Công ty.

#### 5. Thực hiện mối quan hệ công tác với tổ chức Đảng, Công đoàn và các tổ chức chính trị-xã hội

Trong năm, HĐQT phối hợp cùng Đảng ủy, Giám đốc Công ty đã thực hiện đúng và đầy đủ chức trách, nhiệm vụ của mình theo các quy định pháp luật và Quy chế 16-QCPH/ĐU-HĐQT, ngày 08/3/2021 giữa Đảng và Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty. Trong các cuộc họp hằng tháng, quý hoặc họp đột xuất khi cần thiết, Người đại diện phần vốn của TKV và những Người đại diện của TKV tại Công ty, HĐQT, Giám đốc công ty trao đổi với Đảng ủy công ty những vấn đề quan trọng về SXKD, Quốc phòng, an ninh trật tự, công tác tái cơ cấu, tổ chức và cán bộ bằng hình thức trao đổi trực tiếp hoặc bằng văn bản với Thường trực Đảng ủy. Hằng tháng, quý, Người đại diện phần Vốn/Người đại diện của TKV tại công ty, Giám đốc công ty đồng thời là Bí thư cấp ủy trao đổi trực tiếp với Thường trực hoặc tại các cuộc họp Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ công ty. Qua đó các mặt sản xuất, an toàn, an ninh trật tự đảm bảo, ổn định việc làm, cải thiện thu nhập và điều kiện làm việc cho người lao động. Trong quá trình hoạt động, Ban giám đốc luôn phối hợp chặt chẽ với tổ chức Đảng, Công đoàn, Đoàn thanh niên, Hội cựu chiến binh công ty để chỉ đạo, động viên CNCB đoàn kết thống nhất vì mục tiêu ổn định và phát triển chung của công ty.

**\* Đánh giá chung:** Trong năm 2022 Hội đồng quản trị Công ty đã hoàn thành tốt nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao. Hội đồng quản trị công ty đã chỉ đạo bộ máy điều hành quản lý công ty chặt chẽ, minh bạch, đúng pháp luật, tuân thủ các quy định pháp luật, của TKV và của Công ty, thực hiện tốt Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và của HĐQT. Chú trọng công tác khoán quản trị chi phí, thực hành tiết kiệm chống tham nhũng, lãng phí; nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản trị doanh nghiệp. Các thành viên HĐQT đã phát huy trình

ly



độ, khả năng bản thân để thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tuyệt đối trung thành với lợi ích của Công ty và của chủ sở hữu.

**Phần 2**  
**PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CỦA HĐQT NĂM 2023**

**1. Kế hoạch SXKD năm 2023**

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2023	Ghi chú
1	2	3	4	5
<b>I</b>	<b>Sản lượng</b>			
1	Hành khách	HK	4.300.000	
2	TKm chở công nhân	TKm	30.000.000	
3	KM vận hành	Km	11.000.000	
<b>II</b>	<b>Doanh thu</b>	<b>Tr.Đồng</b>	<b>294.000</b>	
1	Vận chuyển CN	"	272.000	
2	Sửa chữa xe	"	20.000	
3	Thu khác	"	2.000	
<b>III</b>	<b>Chi phí</b>	"	<b>288.800</b>	
<b>IV</b>	<b>Lợi nhuận TT</b>	"	<b>5.200</b>	
<b>V</b>	<b>Lao động BQ</b>	<b>Người</b>	<b>745</b>	
<b>VI</b>	<b>Tiền lương BQ</b>	<b>1000đ/ ng.th</b>	<b>9.389</b>	
<b>VII</b>	<b>Trả cổ tức (dự kiến)</b>	<b>%</b>	<b>≥ 4</b>	
<b>VIII</b>	<b>Đầu tư xây dựng</b>	<b>Tr.Đồng</b>	<b>40.900</b>	

**2. Về công tác chỉ đạo điều hành sản xuất và các giải pháp thực hiện**

**2.1.** Chỉ đạo tổ chức thực hiện hoàn thành tốt nhiệm vụ Đại hội cổ đông giao. Thực hiện nghiêm túc sự chỉ đạo điều hành của Tập đoàn. Phối hợp chặt chẽ, linh hoạt giữa Đảng ủy-HĐQT-GĐ-Công đoàn Công ty đảm bảo sự thống nhất, đồng bộ trong chỉ đạo tổ chức quản lý điều hành SX. Tuyên truyền giáo dục CBCNV người lao động thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. Triển khai đồng bộ các giải pháp tiết kiệm chống lãng phí, hoàn thiện các quy trình quản lý. Bảo toàn phát triển vốn, đảm bảo quyền lợi chính đáng của các cổ đông. Thực hiện kế hoạch cổ tức năm 2023 đạt:  $\geq 4\%$  trên vốn điều lệ.

**2.2.** Chủ động tham gia đạt kết quả tốt trong việc đấu thầu chào giá vận chuyển công nhân. Tích cực mở rộng dịch vụ phục vụ khách tham quan du lịch, nghỉ cuối tuần, sửa chữa xe cho khách hàng tạo thêm doanh thu, việc làm, thu nhập cho người lao động. Đẩy mạnh đầu tư áp dụng KHCN, chuyển đổi số, tăng năng suất lao động và chất lượng sản phẩm dịch vụ, hạ giá thành sản phẩm dịch vụ, cải thiện môi trường điều kiện làm



việc, đảm bảo đủ việc làm, ổn định và nâng cao thu nhập cho người lao động nhất là lái xe chở công nhân và thợ bậc cao. Tiếp tục hoàn thiện mô hình tổ chức và đổi mới quản trị doanh nghiệp; rà soát, bố trí cơ cấu lao động các phòng ban, phân xưởng theo hướng tinh gọn, hiệu quả, chủ động hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

**2.3.** Triển khai kịp thời, nghiêm túc các quy định của Nhà nước, hướng dẫn của Tập đoàn. Rà soát sửa đổi bổ sung ban hành mới các Quy chế quản trị nội bộ. Thực hiện quyết liệt các giải pháp quản trị nội bộ, nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản trị Doanh nghiệp. Chỉ đạo giải quyết các phát sinh, vướng mắc trong việc triển khai thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, nghị quyết, quyết định của HĐQT.

**2.4.** Tăng cường giám sát, chỉ đạo bộ máy quản lý, điều hành tổ chức sản xuất kinh doanh đúng pháp luật, quy định của Tập đoàn, Điều lệ công ty, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, nghị quyết Hội đồng quản trị.

**2.5.** Phối hợp chặt chẽ với BCH Đảng ủy và các tổ chức chính trị-xã hội trong Công ty thực hiện thắng lợi nhiệm vụ kinh tế chính trị, tạo động lực phát triển sản xuất; phấn đấu xây dựng uy tín, thương hiệu và sự phát triển bền vững của công ty.

Trên đây là báo cáo về quản trị công ty, kết quả hoạt động và thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2022- Phương hướng, nhiệm vụ năm 2023. HĐQT xin trân trọng báo cáo trước Đại hội và xin ý kiến của quý vị đại biểu cổ đông./.

**Nơi nhận:**

- Tập đoàn (Báo cáo)
- Các cổ đông công ty;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Ban Giám đốc, viên chức quản lý;
- Đăng trên Website Công ty;
- Lưu: VT, TK Công ty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**Nguyễn Trọng Tốt**

## CÁC NGHỊ QUYẾT/ QUYẾT ĐỊNH CỦA HĐQT BAN HÀNH TRONG NĂM 2022

(Kèm theo Báo cáo số: 27 /BC-HĐQT, ngày 16 tháng 3 năm 2023)

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày/ tháng	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	03/NQ-HĐQT	06/01	NQ họp HĐQT ngày 06/01	3/3
2	06/QĐ-HĐQT	06/01	QĐ Phê duyệt kế hoạch ĐTXD 2022	
3	07/QĐ-HĐQT	06/01	QĐ chuyển xếp lương thành viên HĐQT chuyên trách	
4	08/QĐ- HĐQT	06/01	QĐ ban hành kế hoạch kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật và tuân thủ các quyết định của TKV năm 2022	
5	19/NQ-HĐQT	28/02	NQ họp HĐQT ngày 28/02	3/3
6	20/QĐ-HĐQT	16/3	QĐ thành lập tổ chuyên gia thẩm định hồ sơ dự án Đầu tư xe ô tô chở công nhân duy trì sản xuất năm 2022 của Công ty	
7	24/NQ-HĐQT	28/3	NQ họp HĐQT ngày 28/3	3/3
8	25/NQ-HĐQT	28/3	NQ thông qua và phê duyệt định mức tín dụng ngắn hạn bình quân và một số hệ số tài chính năm 2022	3/3
9	26/QĐ-HĐQT	28/3	QĐ Phê duyệt dự án đầu tư xe ô tô chở công nhân duy trì sản xuất năm 2022 - Công ty Cổ phần Vận tải và Đưa đón thợ mỏ - Vinacomín	
10	27/QĐ-HĐQT	28/3	QĐ Phê duyệt điều chỉnh, chuyển bước kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2022 đối với dự án đầu tư xe ô tô chở công nhân duy trì sản xuất năm 2022 - Công ty CP Vận tải và Đưa đón thợ mỏ - Vinacomín	
11	28/QĐ-ĐĐTĐM	29/3	QĐ ban hành Quy chế dân chủ trong công ty	
12	31/QĐ-HĐQT	29/3	QĐ ban hành Quy chế kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật và tuân thủ các quyết định của Chủ sở hữu trong công ty	
13	46/QĐ-HĐQT	22/4	QĐ ban hành kế hoạch SXKD năm 2022	
14	49/NQ-HĐQT	12/5	NQ họp HĐQT ngày 12/5	3/3
15	54/NQ-HĐQT	08/07	NQ họp HĐQT ngày 08/7	3/3
16	56/NQ-HĐQT	19/7	NQ họp HĐQT ngày 19/7	3/3
17	57/QĐ- HĐQT	19/7	QĐ phê duyệt điều chỉnh, chuyển bước kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2022 đối với Dự án đầu tư mua sắm thiết bị sản xuất năm 2022	
18	72/NQ-HĐQT	29/9	NQ họp HĐQT ngày 29/9	3/3
19	74/NQ-HĐQT	12/10	NQ họp HĐQT ngày 12/10	3/3
20	75/QĐ-HĐQT	12/10	QĐ phê duyệt kế hoạch ĐTXD năm 2022	



TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày/ tháng	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			điều chỉnh	
21	78/NQ-HĐQT	10/11	NQ họp HĐQT ngày 10/11	3/3
22	83/QĐ- ĐĐTM	15/11	QĐ ban hành Hệ thống thang lương, bảng lương trong Công ty	
23	84/QĐ- HĐQT	16/11	QĐ thành lập tổ thẩm tra hồ sơ quyết toán vốn đầu tư hoàn thành Dự án: Đầu tư xe ô tô chở công nhân duy trì sản xuất năm 2022	
24	1338/QĐ-ĐĐTM	21/11	QĐ ban hành quy chế Quản lý cán bộ trong Công ty.	
25	81/NQ-HĐQT	12/12	NQ họp HĐQT ngày 12/12 về việc thông qua Phương án thực hiện quy trình xem xét bổ nhiệm Giám đốc Công ty.	3/3
26	82/NQ-HĐQT	12/12	NQ họp HĐQT ngày 12/12 về việc thống nhất nhân sự bổ nhiệm Giám đốc Công ty.	3/3
27	87/NQ-HĐQT	28/12	NQ họp HĐQT ngày 28/12	3/3
28	89/NQ-HĐQT	28/12	NQ họp HĐQT ngày 28/12	3/3
29	91/NQ-HĐQT	28/12	NQ họp HĐQT ngày 28/12	3/3
30	1228/QĐ-ĐĐTM	28/12	QĐ phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành Dự án: Đầu tư xe ô tô duy trì sản xuất năm 2022	
31	1591/QĐ-ĐĐTM	28/12	QĐ về việc nghỉ việc để hưởng chế độ hưu trí (ông Phan Văn Cường Giám đốc Công ty được nghỉ việc để hưởng chế độ hưu trí từ ngày 01/01/0223)	
32	1589/QĐ-ĐĐTM	28/12	QĐ về việc bổ nhiệm cán bộ (ông Vũ Mạnh Dũng giữ chức vụ Giám đốc Công ty kể từ ngày 01/01/0223)	



ly

Phần thứ nhất

**BÁO CÁO THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2022  
NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2023**

*(Báo cáo của Ban Giám đốc trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023)*

**KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT HỘI NGHỊ  
NGƯỜI LAO ĐỘNG NĂM 2022**

**I. TÌNH HÌNH CHUNG**

Năm 2022, kinh tế nước ta phục hồi mạnh mẽ, kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát trong tầm kiểm soát, các cân đối lớn đảm bảo, một số ngành đã có mức tăng trưởng cao, GDP ước đạt 8,02% là mức tăng cao nhất trong giai đoạn 2011-2022. Sản xuất kinh doanh của Tập đoàn TKV có sự tăng trưởng mạnh mẽ với những chỉ tiêu chính đều vượt mức cao so với kế hoạch và tăng so với cùng kỳ.

Đối với Công ty, mặc dù còn có một số khó khăn như: Một số đơn vị thuộc TKV chào giá các chuyến xe chở công nhân, giá nhiên liệu, vật tư, vật liệu sắt thép tăng cao làm tăng chi phí sản xuất. Đầu năm dịch bệnh Covid-19 vẫn còn ảnh hưởng đến việc đưa đón công nhân các mỏ đi làm và dịch vụ tham quan du lịch. Tuy nhiên, Ban lãnh đạo Công ty đã có nhiều giải pháp quyết liệt, kịp thời chỉ đạo giải quyết khó khăn, tận dụng các điều kiện thuận lợi để ổn định, phát triển sản xuất. Kết quả SXKD năm 2022 của Công ty hoàn thành vượt mức kế hoạch, trong đó:


- Tổng doanh thu ước đạt 337 tỷ 092 triệu đồng, bằng 120,4 % so với KH năm và bằng 116,5 % so với năm 2021; trong đó doanh thu sửa chữa xe cho khách hàng là 29 tỷ 122 triệu đồng, đạt 161,8 % so với KH năm và bằng 133,2 % so với năm 2021.

- Lợi nhuận trước thuế ước đạt 5 tỷ 210 triệu đồng, đạt 102,2% so với KH năm và bằng 95,6 % so với năm 2021;

- Lao động bình quân 717 người; tiền lương bình quân của người lao động đạt 10.302.000 đồng/ người/tháng, đạt 115,1% so với KH năm và bằng 109,3 % so với năm 2021.

*(Phụ lục 01 kèm theo)*

**II. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC QUẢN LÝ VÀ ĐIỀU HÀNH SẢN XUẤT**

**1. Công tác Điều hành sản xuất:** Hàng ngày huy động từ 230- 235 xe, bố trí trên 500 chuyến, thực hiện 37.000 Km vận hành, đưa đón trên 28.500 lượt CBCN các đơn vị trong TKV vùng Quảng Ninh đi và về trên các khai trường mỏ đảm bảo an toàn, đúng quy định. Xây dựng, triển khai các phương án điều hành đáp ứng yêu cầu sản xuất của các khách hàng. Phối hợp với các mỏ triển khai phương án phòng chống dịch Covid-19 trên xe chở công nhân. Tổ chức, bố trí đưa đón công nhân các mỏ từ các tỉnh trở lại làm việc tại Quảng Ninh, các chuyến xe thực hiện giãn cách theo yêu cầu các mỏ và phục vụ khách hàng đi tiêm Vaccine phòng chống dịch Covid-19. 

## 2. Công tác AT-Bảo vệ-Thanh tra, pháp chế:

- **Công tác AT.** Tổ chức tốt công tác kiểm tra kỹ thuật, an toàn trong Công ty, tăng cường kiểm tra công tác vận hành, kiểm tra đường, bến xe công nhân; chấn chỉnh giải quyết kịp thời các kiến nghị để đảm bảo an toàn; kiểm tra đột xuất việc dùng đồ trả công nhân tại các điểm trên quốc lộ, kiểm tra định kỳ trên khai trường mở. Tổ chức triển khai ký cam kết hưởng ứng Tháng hành động về ATVSLĐ và tháng công nhân năm 2022. Tổ chức kiểm tra việc thực hiện công tác ATVSLĐ theo Thông tư 07/2016. Rà soát, chỉnh sửa, bổ sung, ban hành mới các quy chế, quy định trong công tác ATVSLĐ. Hằng quý, 6 tháng, năm tổ chức nhận diện và đánh giá rủi ro từ đó đưa ra những cảnh báo các nguy cơ và biện pháp phòng tránh cho người lao động và các đơn vị, hàng kỳ có phúc tra và đánh giá kết quả thực hiện. Thực hiện kế hoạch ATVSLĐ đạt 2 tỷ 844 triệu đồng = 103% kế hoạch năm. Thực hiện 31/31 phần việc = 100% kế hoạch năm.

- **Công tác Bảo vệ.** Triển khai phương án bảo vệ sản xuất, an ninh trật tự năm 2022 và phương án bảo vệ các ngày lễ tết, các sự kiện chính trị-xã hội trên địa bàn công ty quản lý. Tăng cường công tác bảo vệ ANTT trên xe chở công nhân. Triển khai quy chế phối hợp với công an các phường trên địa bàn, bảo vệ an ninh trật tự, tài sản tại các bến xe và các tuyến đường có xe của công ty hoạt động. Duy trì lực lượng bảo vệ phối hợp với bảo vệ các mỏ kiểm tra phát hiện, ngăn ngừa các vụ việc vi phạm và xử lý theo quy định. Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ tài nguyên ranh giới mỏ theo văn bản chỉ đạo của Tập đoàn,

Quản lý tốt phương tiện vũ khí, quân nhân DBĐV, dự bị loại 1 loại 2. Triển khai đầy đủ kịp thời các yêu cầu, chỉ thị của cấp trên, của Ban CHQS thành phố Cẩm Phả và bộ C HQS tỉnh QN. Tổ chức huấn luyện cho 70 tự vệ Công ty. Tổ chức huấn luyện PCCC cho 192 CBCN. Mua sắm trang bị phương tiện PCCC với giá trị 40 triệu 100 nghìn đồng đảm bảo đáp ứng yêu cầu về PCCC.

- **Công tác thanh tra, giải quyết đơn thư và phòng chống tham nhũng.** Tổ chức thực hiện chương trình kế hoạch thanh tra, kiểm tra, phòng chống tham nhũng theo đúng qui định, thông báo kết luận cho các đơn vị đã kiểm tra. Duy trì chế độ thường trực tiếp công dân và giải quyết đơn thư khiếu tố theo quy định.

**3. Công tác Kế hoạch, khoán quản trị chi phí- ĐTXD:** Căn cứ thông báo các chỉ tiêu kế hoạch PHKD 2022 của Tập đoàn và được ĐHĐCĐ thông qua, xây dựng và giao các chỉ tiêu kế hoạch SXKD, khoán-quản trị chi phí cho các đơn vị sản xuất. Tổ chức thực hiện chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2022. Tham gia các gói thầu vận chuyển công nhân công ty than Mông Dương, Hạ Long, Hà Tu, Khe Chàm, Vàng Danh, Núi Béo, Quang Hanh, Dương Huy, Hòn Gai, Hà Lâm, Nam Mẫu; công ty Xây Lắp Mỏ, Hóa chất mỏ Cẩm Phả, Tuyển than Cửa Ông. Tổ chức thực hiện các hợp đồng vận chuyển công nhân, sửa chữa xe cho khách hàng, hợp đồng mua bán và các hợp đồng khác phục vụ SXKD theo đúng quy định. Sửa chữa cải tạo các công trình vật thể kiến trúc đáp ứng kịp thời yêu cầu sản xuất.

Kịp thời bổ sung, ban hành các quy chế, quy định, các chỉ tiêu định mức kinh tế-kỹ thuật trong công tác khoán-quản trị chi phí. Kiểm tra, theo dõi đầy đủ các số liệu

70347  
CÔNG  
CÓ PH  
TÀI VÀ  
THỜI  
VINACO  
A-T

đối chiếu sản lượng, doanh thu, chi phí tiêu hao nguyên, nhiên, vật liệu và chỉ tiêu tiết kiệm trong trong nghiệm thu giao khoán. Tổng hợp phân tích số lượng, chủng loại, giá trị vật tư, nhiên liệu, vật liệu và các yếu tố ảnh hưởng tới chi phí sản xuất đề ra các biện pháp tiết kiệm, tiết giảm chi phí. Tổ chức rà soát, duyệt chi phí, xét thưởng các đơn vị tiết kiệm chi phí, giảm trừ các đơn vị sử dụng vượt quá chỉ tiêu giao khoán theo quy định. Cả năm công ty tiết kiệm chi phí 7,6 tỷ đồng, thưởng 762 triệu 319 nghìn đồng.

**- Thực hiện kế hoạch Đầu tư-Xây dựng năm 2022**

+ Dự án Đầu tư xe ô tô chở CN duy trì sản xuất năm 2022:

Tổng mức đầu tư: 57.348 trđ, giá trị quyết toán: 56.059 trđ, đưa vào sử dụng ngày 06/07/2022. Dự án đã phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành.

+ Dự án Đầu tư mua sắm thiết bị PVSX năm 2022: Tổng mức đầu tư 2.097 trđ, giá trị quyết toán 1.884 trđ đưa vào sử dụng ngày 15/12/2022.

+ Dự án Đầu tư xây dựng Khu điều hành, xưởng sửa chữa và bãi đỗ xe tại P. Bắc Sơn, TP. Uông Bí, tỉnh QN: đã thực hiện Khảo sát, lập quy hoạch chi tiết và Lập hồ sơ xin chấp thuận chủ trương đầu tư, tư vấn trình tự, thủ tục đầu tư với giá trị đầu tư thực hiện 626 triệu đồng từ năm 2020.

*(Phụ lục 02 kèm theo)*

**4. Công tác Kỹ thuật-Vật tư:**

- **Công tác Kỹ thuật.** Công tác bảo dưỡng sửa chữa xe và thiết bị đảm bảo chất lượng kỹ thuật, tiến độ, đáp ứng kịp thời cho sản xuất. Duy trì tốt công tác kiểm tra chuyên đề quản lý (phanh lái, nội thất, sảm lốp, quản lý vận hành thiết bị cơ điện khí...). Thực hiện nền nếp chế độ kiểm tra vận hành thiết bị điện, thiết bị nâng tải, thiết bị áp lực và hệ thống tiếp địa phòng chống sét, thử nghiệm định kỳ thiết bị có quy định nghiêm ngặt về an toàn. Thực hiện tốt yêu cầu nội dung kiểm tra của Tập đoàn và của cấp trên về chuyên đề Kỹ thuật - An toàn xe đưa đón công nhân. Thường xuyên kiểm tra đôn đốc việc thực hiện các quy định bảo vệ môi trường, thu gom rác thải, chất độc hại, xử lý nước thải, trồng cây xanh, tưới nước dập bụi, tổ chức thu dọn vệ sinh tại các đơn vị.

- **Công tác Vật tư.** Tổ chức mua sắm, quản lý và cấp phát sử dụng vật tư bảo đảm đúng quy định của Tập đoàn và của Công ty. Thực hiện đầy đủ các quy định về kiểm nghiệm chất lượng hàng hoá vật tư nhập, xuất và thu cũ phát mới. Quản lý tốt kho tàng, đảm bảo tốt công tác môi trường và PCCNC. Cung ứng đủ vật tư phục vụ sản xuất, đảm bảo hàng tồn kho đúng quy định. Kịp thời kiểm tra đối chiếu cấp phát nhiên liệu khi có biến động về giá. Thực hiện đầy đủ công tác báo cáo theo quy định của Tập đoàn.

**5. Công tác Kế toán-Thống kê -Tài chính:** Thu thập, xử lý thông tin, số liệu kế toán, chứng từ kế toán, hạch toán kế toán, lập các báo cáo theo đúng quy định, chế độ hiện hành. Cung cấp tài liệu làm việc với công ty TNHH kiểm toán PKF về BCTC năm 2021. Tập hợp số liệu lập báo cáo tài chính năm 2022. Kiểm tra giám sát các khoản thu chi tài chính, các khoản nộp ngân sách Nhà nước, các khoản công nợ phải thu, phải trả theo quy định của pháp luật. Tích cực đối chiếu và thu hồi công nợ, chủ động nguồn vốn đáp ứng yêu cầu SXKD, giải ngân các dự án đầu tư, chi trả lương cho NLD và thanh



toán các khoản công nợ phải trả. Thực hiện chế độ báo cáo thống kê theo đúng quy định, hàng tháng kịp thời cung cấp số liệu phục vụ cho công tác chỉ đạo, quản lý điều hành, và duyệt khoán chi phí của công ty.

**6. Công tác Tổ chức-Lao động-Tiền lương:** Kiện toàn, duy trì ổn định công tác tổ chức cán bộ. Bổ nhiệm lần đầu 01 trưởng phòng, 02 quản đốc; bổ nhiệm mới 01 phó phòng; miễn nhiệm 01 trưởng phòng, 01 quản đốc, bổ nhiệm lại 03 quản đốc, 06 phó quản đốc. Xây dựng phương án xin chủ trương bổ nhiệm 01 phó Giám đốc. Hoàn thiện quy trình, thủ tục, hồ sơ bổ nhiệm Giám đốc công ty. Hoàn thiện hồ sơ quy hoạch cán bộ cấp TKV và cấp công ty giai đoạn 2022-2025 và giai đoạn 2025-2030. Tổ chức kiểm điểm, đánh giá cán bộ năm 2022. Tổ chức đào tạo, kèm cặp nghề, bổ túc tay lái, thi nâng bậc cho CNKT, xét duyệt nâng lương cho nhân viên, lao động. Thường xuyên kiểm tra công tác quản lý lao động, tiền lương tại các đơn vị, xử lý kịp thời các vụ việc vi phạm, bồi thường vật chất 01 công nhân. Chấm dứt HĐLĐ 32 người, nghỉ hưu 02 người, tuyển dụng 21 công nhân.

Mặc dù còn có khó khăn, song do được sự quan tâm chỉ đạo tạo điều kiện của Tập đoàn, sự ủng hộ của khách hàng cùng các biện pháp tổ chức SX hợp lý an toàn, tiết kiệm, hiệu quả. Do vậy, năm 2022 tiền lương bình quân của người lao động đạt mức 10.332.000 đồng/người/tháng, đạt 115,4,% KH năm và bằng 109,6% so với năm 2021,

<i>Trong đó:</i>	
- Lái xe chở người	10.650.000 đồng/người/ tháng
- Thợ CDK	8.000.000 đồng/người/ tháng
- Lao động phục vụ, phụ trợ	7.200.000 đồng/người/ tháng
- Cán bộ quản lý	14.500.000 đồng/người/ tháng

### 7. Công tác đời sống, chăm sóc sức khỏe NLĐ

- Thực hiện đúng các quy định về công tác Y tế, chăm sóc sức khỏe NLĐ, tổ chức tốt công tác thường trực cấp cứu KCB ngoại trú cho CBCNVC Công ty cả 3 vùng Cẩm Phả, Hạ Long, Uông Bí. Giải quyết các chế độ về BHXH, BHYT cho người lao động. Trong năm đã tổ chức khám và phát thuốc cho 1.319 lượt người, làm thủ tục chuyển viện cho 217 lượt người, số người nghỉ ốm là 1.250 lượt với 3.100 công ốm, chi phí khám chữa bệnh là 70 triệu đồng. Tổ chức khám SKĐK cho CBCNV theo quy định, có đầy đủ hồ sơ khám SKĐK, phân loại sức khỏe, theo dõi điều trị cho công nhân có sức khỏe loại IV, loại V. Duy trì tủ thuốc ở các đơn vị, túi thuốc sơ cứu trên xe công nhân. Duy trì tốt công tác VSMT, VSCN, tuyên truyền phòng chống dịch bệnh, phun thuốc diệt côn trùng gây bệnh. Xây dựng các kế hoạch, phương án, triển khai thực hiện kịp thời sự chỉ đạo của cấp có thẩm quyền trong công tác phòng chống dịch nhất là đối với công tác phòng chống dịch Covid-19.

- Quản lý hoạt động của các nhà ăn theo quy định. Tổ chức phục vụ ăn giữa ca, bồi dưỡng ca 3 đảm bảo định lượng, chất lượng, an toàn VSTP với số lượng 145.500 suất ăn công nghiệp, 14.000 suất bồi dưỡng ca 3 và 52.500 suất bồi dưỡng hiện vật. Sản xuất và cấp-phát 3.500 bình nước lọc đảm bảo tiêu chuẩn theo qui định. *Jh*

- Thường xuyên duy trì và có các biện pháp cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động như: Sửa chữa cải tạo xây dựng hệ thống nhà xưởng sửa chữa, nhà vệ sinh, sân rửa xe, bể lắng nước thải, nhà điều hành sản xuất và các thiết bị phục vụ ăn, nghỉ cho công nhân cả ba vùng Cẩm Phả, Hạ Long, Uông Bí. Duy trì tốt công tác vệ sinh nhà nghỉ giữa tầm cho lái xe chở người. Tổ chức cho 40 công nhân đi nghỉ mát và hỗ trợ điều trị tại Cửa Lò-Nghệ An, 44 công nhân đi tham quan tại Phú Quốc, 59 cán bộ đi tham quan nghỉ mát tại miền Trung. Hỗ trợ xe để các phân xưởng, khối phòng ban tổ chức cho người lao động đi tham quan, nghỉ cuối tuần. Rà soát danh sách CBCNV hưởng quà tết của Công đoàn TKV và Công đoàn Công ty. Hoàn thiện hồ sơ hỗ trợ tiền thuê nhà cho CNLĐ với số tiền là 57 triệu đồng, tăng mức ăn giữa ca từ 20.000 đồng lên 25.000 đồng, xây dựng hệ thống thang lương, bảng lương và chuyển xếp lương mới tăng 6% so với mức lương cũ. Thực hiện đầy đủ các quy định của Nhà nước, phân cấp quản lý của Tập đoàn về chế độ chi trả bồi dưỡng độc hại, BHLĐ cá nhân và mua BHXH, BHYT, BHTN cho CNLĐ theo quy định.

### 8. Phong trào Thi đua - Tuyên truyền

Thực hiện chỉ đạo của Tập đoàn và của địa phương, ngay từ đầu năm Công ty đã xây dựng và tổ chức phong trào thi đua, các hoạt động VHMT nhằm tạo khí thế sôi nổi trong hoạt động SXKD, cụ thể:

- Về công tác sáng kiến: Phong trào phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật, hợp lý hoá sản xuất của Công ty tiếp tục được duy trì, góp phần tích cực kịp thời giải quyết khó khăn trong sản xuất; nâng cao năng suất lao động, cải thiện điều kiện làm việc, tạo không khí lao động hăng say thi đua trong LĐSX của CBCNV trong toàn Công ty. Năm 2022, công tác sáng kiến đạt 53/42 sáng kiến đạt 126% KH với giá trị làm lợi trên 1,8 tỷ đồng, thưởng 109 triệu đồng.

- Về thực hiện công trình việc khó: Duy trì tốt phong trào đăng ký đảm nhận công trình của các đơn vị, các tổ chức đoàn thể trong công ty. Trong năm đã thực hiện 12 công trình góp phần tháo gỡ khó khăn trong sản xuất với giá trị hơn 1,2 tỷ đồng.

- Thực hiện tốt phong trào thi đua đạt năng suất cao, tổ xe máy hoàn thành xuất sắc kế hoạch năm. Thông qua phong trào đã động viên toàn thể người lao động trong Công ty hăng hái thi đua hoàn thành tốt nhiệm vụ. Kết quả đã có 29 xe đạt năng suất cao, 23 tổ sản xuất hoàn thành xuất sắc kế hoạch năm. Tổng số tiền thưởng, khuyến khích cho các cá nhân, đơn vị là: 424 triệu đồng. Ngoài ra Công ty còn tổ chức bình xét khen thưởng các cá nhân có thành tích xuất sắc trong lao động sản xuất, trong đó có 124 cá nhân xuất sắc trong quý được thưởng 500.000 đồng/người, 05 cá nhân xuất sắc từ 3 quý trở lên báo cáo và đề nghị TKV xem xét khen thưởng.

- Tổ chức tham gia thi đấu giải cầu lông cấp Tập đoàn và tham gia các hoạt động VHMT với địa phương. Triển khai kế hoạch tuyên truyền và tổ chức trang trí, khánh tiết, tuyên truyền trực quan các dịp chào mừng, kỷ niệm, lễ tết tạo không khí sôi nổi lành mạnh trong thi đua lao động sản xuất. *M*





**Phần thứ hai**  
**NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2023**

**I. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ**

Năm 2023, dự báo kinh tế thế giới còn có những diễn biến phức tạp nhất là biến động giá nguyên, vật liệu đầu vào, chi phí sản xuất tăng cao. Tập đoàn tiếp tục thực hiện đẩy mạnh đầu tư, phát triển sản xuất, chuyển đổi số, phát triển nguồn nhân lực, tăng cường bảo vệ tài nguyên, ranh giới mở, thực hiện tốt nhiệm vụ vừa sản xuất vừa kinh doanh than đáp ứng cho nền kinh tế.

Đối với Công ty, với mục tiêu nhiệm vụ là phải đảm bảo an toàn trong tất cả các lĩnh vực SXKD, nhất là an toàn đưa đón công nhân. Duy trì, nâng cao chất lượng thiết bị, chất lượng dịch vụ. Tăng cường quan hệ, tìm kiếm thêm khách hàng, nâng cao doanh thu đối với dịch vụ đưa đón công nhân, các dịch vụ tham quan du lịch, nghỉ cuối tuần và sửa chữa xe cho khách hàng. Đảm bảo đủ việc làm, cải thiện thu nhập và điều kiện làm việc cho người lao động. Đảm bảo lợi nhuận, bảo toàn, phát triển vốn Chủ sở hữu, phấn đấu hoàn thành vượt mức kế hoạch SXKD năm 2023. Góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu thi đua của Tập đoàn, thực hiện tốt "Mục tiêu kép" vừa phòng dịch vừa tổ chức sản xuất an toàn.

**II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH**

**1. Kế hoạch SXKD năm 2023** (theo Quyết định số 327/QĐ-ĐDTM ngày 07/03/2023 của HĐQT Công ty về Tạm giao Kế hoạch SXKD năm 2023):

- Tổng doanh thu là 294 tỷ đồng, chi phí 288 tỷ 800 triệu đồng, lợi nhuận trước thuế 5 tỷ 200 triệu đồng, lao động bình quân 745 người, tiền lương bình quân là 9 triệu 389 nghìn đồng/ người/ tháng.

**2. Kế hoạch trả cổ tức năm 2023:**  $\geq 4,0\%$  trên vốn điều lệ.

- Mức cổ tức chi trả thực tế của năm 2023 sẽ được biểu quyết tại ĐHCĐ thường niên năm 2024 trên cơ sở kết quả SXKD năm 2023 của Công ty và nghiệm thu kế hoạch PHKD với TKV.

(Phụ lục 03 kèm theo)

**3. Kế hoạch ĐT-XD năm 2023** (theo Quyết định số 328/QĐ-ĐDTM ngày 07/03/2023 của HĐQT Công ty về phê duyệt Kế hoạch Đầu tư xây dựng năm 2023):

- Tổng giá trị là 40 tỷ 900 triệu đồng, trong đó:

+ Dự án Đầu tư thiết bị, phần mềm văn phòng năm 2022 (chuyển tiếp năm 2022) là 1 tỷ 811 triệu đồng;

+ Dự án Đầu tư 20 xe ô tô chở CN duy trì sản xuất năm 2023 là 31 tỷ 600 triệu đồng;

+ Dự án Đầu tư xây dựng Khu điều hành, xưởng sửa chữa và bãi đỗ xe tại P. Bắc Sơn, TP. Uông Bí, tỉnh QN là 3 tỷ 839 triệu đồng;

+ Dự án Đầu tư thiết bị phục vụ sản xuất năm 2023 là 1 tỷ 800 triệu đồng.

+ Dự án thiết bị, phần mềm văn phòng năm 2022 là 1 tỷ 050 triệu đồng.

(Phụ lục 04 kèm theo)

**III. BIỆN PHÁP THỰC HIỆN**

1. Tập trung chỉ đạo triển khai các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện kế hoạch SXKD năm 2023 và nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ công ty lần thứ XII, nhiệm kỳ 2020-2025. Thực hiện nghiêm túc sự chỉ đạo điều hành của Tập đoàn. Phối hợp chặt chẽ, linh hoạt giữa Đảng ủy-HĐQT-GĐ-Công đoàn Công ty đảm

4773  
CÔNG TY  
LIÊN  
HỢP  
QUỐC  
DỊCH  
VẬT  
LIỆU  
HÀNG  
TRUNG  
QUỐC

71

bảo sự thống nhất, đồng bộ trong chỉ đạo tổ chức quản lý điều hành SX; tuyên truyền giáo dục CBCNV người lao động thực hiện đúng các qui định, hoàn thành tốt nhiệm vụ. Triển khai đồng bộ các giải pháp thực hành tiết kiệm chống lãng phí, hoàn thiện các quy trình quản lý, nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản trị doanh nghiệp.

Xây dựng, triển khai các phương án tổ chức sản xuất hợp lý, tiết kiệm, hiệu quả, nâng cao sức cạnh tranh sản phẩm dịch vụ. Tổ chức đưa đón công nhân các mỏ đảm bảo an toàn, đúng quy định, duy trì nâng cao chất lượng phục vụ. Tích cực mở rộng dịch vụ đưa đón công nhân đi làm, về quê nghỉ tết, phục vụ khách tham quan du lịch, nghỉ cuối tuần, sửa chữa xe cho khách hàng. Chủ động, linh hoạt và đạt kết quả tốt trong việc tham gia dự thầu vận chuyển công nhân các đơn vị thuộc Tập đoàn. Duy trì nghiệm thu chi phí hàng tháng, thực hiện tốt cập nhật, phân tích số liệu doanh thu - chi phí để có biện pháp quản trị chi phí tốt nhất.

Triển khai sớm kế hoạch Đầu tư năm 2023 đảm bảo chất lượng, tiến độ dự án hoàn thành để nâng cao năng lực sản xuất và cải thiện chất lượng thiết bị phục vụ công nhân mỏ.

2. Đẩy mạnh đầu tư áp dụng KHCN, chuyển đổi số, tăng năng suất lao động và chất lượng sản phẩm dịch vụ với giá cả cạnh tranh. Cải thiện môi trường điều kiện làm việc, đảm bảo đủ việc làm, ổn định và nâng cao thu nhập cho người lao động nhất là lái xe chở công nhân và thợ bậc cao. Kiểm tra theo dõi trả lương theo đúng Quy chế, trả lương cho người lao động gắn với vị trí công tác, với năng suất, chất lượng, hiệu quả công việc.

Tiếp tục hoàn thiện mô hình tổ chức và đổi mới quản trị doanh nghiệp; rà soát, bố trí cơ cấu lao động các phòng ban, phân xưởng theo hướng tinh gọn, hiệu quả, chủ động hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Đào tạo, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển sản xuất của Công ty, chú trọng công tác đào tạo, kèm cặp công nhân kỹ thuật nhất là đối với lái xe chở người.

3. Không để xảy ra tai nạn lao động, sự cố thiết bị, sự cố cháy nổ, tai nạn giao thông nghiêm trọng và vi phạm an toàn. Thực hiện tốt mục tiêu an toàn “Ba tăng, Ba giảm, Hai không” giai đoạn 2021-2025. Tổ chức nhận diện và đánh giá nguy cơ rủi ro về ATVSLĐ. Nâng cao ý thức chấp hành luật giao thông, các quy định về an toàn, nội quy kỷ luật lao động và ý thức bảo vệ tài sản được giao và tài sản của các đơn vị khác. Chủ động phòng chống mưa bão, cứu hộ, cứu nạn. Tổ chức hoạt động của mạng lưới an toàn vệ sinh viên đảm bảo thiết thực, hiệu quả. Rà soát, tổng hợp, phân tích nguyên nhân các vụ việc vi phạm, các tai nạn, sự cố nhất là các sự cố có tính lặp lại. Xây dựng, triển khai các giải pháp ngăn ngừa, triệt tiêu sự cố ngay từ đầu năm và thời gian tiếp theo.

4. Tổ chức tốt phương án bảo vệ sản xuất tại các đơn vị và trên địa bàn hoạt động của Công ty. Duy trì các phương án phối hợp với Công an các Phường trên địa bàn và bảo vệ các Công ty ngăn chặn vi phạm tiêu cực, đảm bảo an ninh trật tự. Tăng cường công tác bảo vệ ANTT, an toàn trong các ngày lễ tết, các sự kiện trên địa bàn. Thực hiện đúng sự chỉ đạo của Ban CHQS các cấp. Bảo quản và sử dụng an toàn vũ khí, thiết bị được trang bị. Thực hiện đầy đủ các quy định về an toàn PCCC, làm tốt công tác vệ sinh phòng cháy, không để xảy ra cháy nổ. Tổ chức triển khai nghiêm túc kế hoạch kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật và tuân thủ các quyết định của Tập đoàn trong Công ty.

5. Tăng cường công tác kiểm tra giám sát thực hiện quy trình kiểm tu, sửa chữa, bảo dưỡng các cấp và tu bổ xe trước, sau ca sản xuất. Tất cả các thiết bị đều được thực



hiện đúng các quy trình kỹ thuật, bảo dưỡng các cấp theo quy định, đảm bảo kỹ thuật an toàn phục vụ sản xuất. Duy trì sử dụng hiệu quả hệ thống giám sát hành trình GPS, hệ thống Camera trang bị trên xe chở công nhân. Tổ chức thực hiện tốt công tác môi trường, công tác pháp chế, công tác khám nghiệm định kỳ thiết bị cơ điện, nâng tải, sinh khí, tiếp địa, thử nghiệm định kỳ thiết bị có quy định nghiêm ngặt về an toàn. Áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật trong sản xuất nhất là về công nghệ thông tin trong lĩnh vực quản lý điều hành phương tiện vận tải và quản trị nội bộ.

6. Quản lý chặt chẽ công tác vật tư trong tất cả các khâu từ khi lập kế hoạch nhu cầu cho đến khi sử dụng theo đúng quy định. Ưu tiên sử dụng vật tư sản xuất trong nước và trong nội bộ Tập đoàn với giá cạnh tranh. Đảm bảo an toàn hàng hoá, vệ sinh môi trường. Thường xuyên theo dõi biến động giá nhiên liệu để có biện pháp xử lý kịp thời.

7. Thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách của Nhà nước, của Tập đoàn, của Công ty và các nội dung đã đề ra trong Thỏa ước lao động tập thể đối với người lao động, nội quy lao động. Chú trọng cải thiện điều kiện làm việc, sinh hoạt, nghỉ ngơi; tổ chức tham quan, nghỉ dưỡng; giải quyết trang bị BHLĐ, bồi dưỡng độc hại cho người lao động nhất là đối với lái xe chở người và thợ bậc cao. Tổ chức tốt công tác chăm sóc sức khoẻ ban đầu, khám SKĐK, phòng chống dịch bệnh, khám; cấp phát thuốc, khám sức khoẻ định kỳ cho CNCB. Tổ chức tốt bữa ăn giữa ca, bồi dưỡng độc hại... cho CNCB bảo đảm chất lượng và an toàn vệ sinh thực phẩm.

8. Tham gia đầy đủ các hoạt động nhân đạo xã hội. Phối hợp thực hiện tốt công tác xã hội, nhà trường, địa phương. Quản lý, sử dụng các quỹ đóng góp của NLĐ và quỹ xã hội của Công ty đảm bảo công khai, công bằng, đúng mục đích. Tổ chức các hoạt động văn hoá thể thao của Công ty và tham gia với Tập đoàn, địa phương nâng cao sức khỏe cho người lao động.

9. Phát động các phong trào thi đua lao động sản xuất; phong trào tổ xe máy đạt năng suất cao, phong trào sáng kiến, công trình việc khó... Động viên, tạo điều kiện để CBCNV hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, phấn đấu hoàn thành vượt mức kế hoạch SXKD năm 2023. Tiếp tục phấn đấu xây dựng môi trường làm việc thân thiện an toàn vì sự phát triển bền vững của Công ty.

*Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2022, kế hoạch SXKD năm 2023 và mục tiêu, nhiệm vụ, biện pháp thực hiện. Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét biểu quyết thông qua./*

Cám Phá, ngày 06 tháng 3 năm 2023

Nơi nhận:

- Các Cổ đông;
- HĐQT, BKS, Ban GD;
- Lưu VT, TK Công ty.



Vũ Mạnh Dũng

## Phụ lục số 01

Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2022:

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2022	THỰC HIỆN năm 2022	So sánh (%)	
					KH 2022	Thực hiện năm 2021
<b>I</b>	<b>Sản lượng</b>					
1	Hành khách	HK	5.250.000	5.004.866	95,3	97,8
2	Tkm chở CN	Tkm	26.500.000	27.877.215	105,2	101,7
3	Km vận chuyển	Km	11.000.000	11.327.751	103	102,9
<b>II</b>	<b>Doanh thu</b>	<b>Trđ</b>	<b>280.000</b>	<b>337.092</b>	<b>120,4</b>	<b>116,5</b>
1	Vận chuyển CN	"	260.000	304.634	117,2	114,9
2	Sửa chữa	"	18.000	29.122	161,8	133,2
3	Thu khác	"	2.000	3.336	166,8	141,4
<b>III</b>	<b>Chi phí</b>	"	<b>274.900</b>	<b>331.882</b>	<b>120,7</b>	<b>116,9</b>
<b>IV</b>	<b>LN trước thuế</b>	"	<b>5.100</b>	<b>5.210</b>	<b>102,2</b>	<b>95,6</b>
<b>V</b>	<b>LĐ bình quân</b>	<b>Người</b>	<b>745</b>	<b>717</b>	<b>96,2</b>	<b>98,6</b>
<b>VI</b>	<b>TN bình quân</b>	<b>1000đ ng/th</b>	<b>8.950</b>	<b>10.302</b>	<b>115,1</b>	<b>109,3</b>

17732  
CÔNG TY  
CỔ PHẦN  
TÀI VẠN  
THÀNH  
VĨNH  
SÀI GÒN

## Phụ lục số 02

## Thực hiện kế hoạch ĐT-XD năm 2022

ĐVT: Triệu đồng

TT	TÊN CÔNG TRÌNH	Thời gian khởi công- hoàn thành (được duyệt/DK)	Tổng mức đầu tư (được duyệt/dự kiến)	Đơn vị	Khối lượng	Tổng số	Thực hiện
	<b>TỔNG SỐ</b>		<b>63.704</b>				<b>58.569</b>
A	Trả nợ khối lượng năm trước						
III	Dự án nhóm C						
1	Đầu tư mua sắm máy photocopy mua thiết bị văn phòng 2021	2021	199	Cái			
B	Theo kế hoạch giao/thông báo (B1+B2+B3)						
B1	Dự án chuyển tiếp						
B2	Dự án khởi công mới						
I	Dự án nhóm A						
II	Dự án nhóm B						
III	Dự án nhóm C						
1	Đầu tư xe ô tô chở CN duy trì sản xuất năm 2022	2022	57.348	Cái	20		56.059
2	Đầu tư xây dựng Khu điều hành, xưởng sửa chữa và bãi đỗ xe tại P. Bắc Sơn, TP. Uông Bí, tỉnh QN năm 2022		4.039				626
3	Đầu tư mua sắm thiết bị phục vụ sản xuất năm 2022	2022	2.068				1.884
B3	Chuẩn bị dự án						
1	Đầu tư thiết bị, phần mềm văn phòng năm 2022	2022	50				

- Tình hình thực hiện các dự án :

+ Dự án Đầu tư xe ô tô chở CN duy trì sản xuất năm 2022:

Tổng mức đầu tư: 57.348 trđ, giá trị quyết toán: 56.059 trđ, đưa vào sử dụng ngày 06/07/2022. Dự án đã phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành. ✓



+ Dự án Đầu tư mua sắm thiết bị PVSX năm 2022: Tổng mức đầu tư 2.097 trđ, giá trị quyết toán: 1.884 Trđ, đưa vào sử dụng ngày 15/12/2022.

+ Dự án Đầu tư xây dựng Khu điều hành, xưởng sửa chữa và bãi đỗ xe tại P. Bắc Sơn, TP. Uông Bí, tỉnh QN: đã thực hiện Khảo sát, lập quy hoạch chi tiết và Lập hồ sơ xin chấp thuận chủ trương đầu tư, tư vấn trình tự, thủ tục đầu tư với giá trị đầu tư thực hiện 626 triệu đồng từ năm 2020.

\* Nhận xét chung:

Trong năm 2022, Công ty thực hiện các dự án đầu tư được ghi trong KHĐT năm 2022 đảm bảo chất lượng, tiến độ đáp ứng kịp thời cho sản xuất.

Trong quá trình thực hiện dự án như: Lập dự án, Quản lý dự án, lập, phê duyệt HSMT, đăng tải, mở thầu, xét thầu và phê duyệt kết quả đấu thầu, ký kết thực hiện hợp đồng vv... được công ty thực hiện đúng theo pháp luật hiện hành và các văn bản hướng dẫn về quản lý đầu tư xây dựng của Tập đoàn và của Nhà nước. ✍



## Phụ lục số 03

1. Kế hoạch SXKD năm 2023 (theo Quyết định số 327/QĐ-ĐĐTMM ngày 07/03/2023 của HĐQT Công ty về phê duyệt Tạm giao Kế hoạch SXKD năm 2023):

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	DỰ KIẾN KH SXKD 2023
<b>I</b>	<b>Sản Lượng</b>		
1	Vận chuyển công nhân		
	- Theo vé	Vé	4.300.000
	- Theo Tkm	Tkm	30.000.000
	- Km vận chuyển	Km	11.000.000
<b>II</b>	<b>Doanh thu</b>	<b>Tr.đ</b>	<b>294.000</b>
1	Vận chuyển công nhân	"	272.000
2	Sửa chữa	"	20.000
3	Thu khác	"	2.000
<b>III</b>	<b>Chi phí</b>	<b>"</b>	<b>288.800</b>
<b>IV</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>"</b>	<b>5.200</b>
<b>V</b>	<b>Lao động BQ</b>	<b>Người</b>	<b>745</b>
<b>VI</b>	<b>Tiền lương BQ</b>	<b>1000đ/N/T</b>	<b>9.389</b>

2. Kế hoạch trả cổ tức năm 2023: Dự kiến  $\geq 4\%$ /VĐL

Căn cứ Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023:

- Kế hoạch lợi nhuận trước thuế: 5,2 tỉ đồng
- Dự kiến lợi nhuận sau thuế: 4,16 tỉ đồng
- Dự kiến chi trả cổ tức: 1,312 tỉ đồng (tương ứng 4%)
- Dự kiến còn lại chi các quỹ: 2,848 tỉ đồng *ck*

**Phụ lục số 04**  
**KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ NĂM 2023**

(Theo Quyết định số 328/QĐ-ĐĐTĐM ngày 07 tháng 03 năm 2023 của HĐQT Công ty)

ĐVT: Triệu đồng

TT	TÊN CÔNG TRÌNH	Thời gian khởi công hoàn thành (được duyệt/dự kiến)	Tổng mức đầu tư (được duyệt/dự kiến)	Đơn vị	Khối lượng	Tổng số	Cơ cấu vốn đầu tư trực tiếp			Nguồn vốn			
							Xây dựng	Thiết bị	Quản lý, tư vấn, GPMB, khác...	Vay thương mại	Vốn chủ sở hữu	Quỹ phúc lợi đơn vị	Huy động khác
	<b>TỔNG SỐ</b>					<b>40.900</b>	<b>3.127</b>	<b>33.897</b>	<b>3.876</b>	<b>25.161</b>	<b>15.739</b>		
A	<b>TRẢ NỢ KHỐI LƯỢNG NĂM TRƯỚC</b>					<b>1.811</b>		<b>1.797</b>	<b>14</b>		<b>1.811</b>		
	<b>Dự án nhóm C</b>												
1	Dự án đầu tư mua sắm thiết bị phục vụ sản xuất năm 2022	2022-2023	2.068			1.811		1.797	14		1.811		
B	<b>KẾ HOẠCH 2023</b>					<b>800</b>			<b>800</b>		<b>800</b>		
B1	<b>KẾ HOẠCH THỰC HIỆN DỰ ÁN</b>												
I	<b>DỰ ÁN CHUYÊN TIẾP</b>												
II	<b>DỰ ÁN KHỞI CÔNG MỚI</b>												
B2	<b>CHUẨN BỊ DỰ ÁN</b>					<b>800</b>			<b>800</b>		<b>800</b>		
	<b>Dự án nhóm C</b>												
1	Đầu tư xe ô tô chở CN duy trì sản xuất năm 2023	2023	64.000			500			500		500		
2	Đầu tư xây dựng Khu nhà điều hành, xưởng sửa chữa và bãi đỗ xe tại khu Khe Ngát, phường Bắc Sơn, TP Uông Bí, tỉnh QN	2023-2025	13.335			200			200		200		
3	Đầu tư thiết bị phục vụ sản xuất năm 2023	2023	2.000			100			100		100		
C	<b>DỰ PHÒNG</b>					<b>38.289</b>	<b>3.127</b>	<b>32.100</b>	<b>3.062</b>	<b>25.161</b>	<b>13.128</b>		
	<b>Dự án nhóm C</b>												
1	Đầu tư xe ô tô chở CN duy trì sản xuất năm 2023	2023	64.000	Cái	20 xe K47	31.600		29.400	2.200	22.700	8.900		
2	Đầu tư xây dựng Khu nhà điều hành, xưởng sửa chữa và bãi đỗ xe tại khu Khe Ngát, P. Bắc Sơn, TP Uông Bí, tỉnh QN	2023-2025	13.335			3.839	3.127		712	2.461	1.378		
	<i>Xây dựng tường rào và sân đỗ xe</i>					3.839	3.127		712	2.461	1.378		
3	Đầu tư thiết bị phục vụ sản xuất năm 2023	2023	2.000			1.800		1.700	100		1.800		
4	Đầu tư thiết bị, phần mềm văn phòng năm 2022	2023	1.150			1.050		1.000	50		1.050		





TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP  
THAN - KHOÁNG SẢN VIỆT NAM  
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI  
VÀ ĐƯA ĐÓN THỢ MỎ - VINACOMIN

Số: 340/TTTr-ĐĐTMM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cám Phá, ngày 10 tháng 3 năm 2023

## TỜ TRÌNH

### Về việc đề xuất lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông công ty CP Vận tải và ĐĐTMM - Vinacomin.

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 96/2015/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ và Thông tư số 64/2004/TT-BTC ngày 29 tháng 06 năm 2004 của Bộ Tài chính v/v “ Kiểm toán bắt buộc đối với báo cáo tài chính hàng năm của các Doanh nghiệp bao gồm: Công ty Cổ phần, Cty TNHH...”

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty cổ phần Vận tải và Đưa đón thợ mỏ - Vinacomin được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 22 tháng 4 năm 2021;

Để đảm bảo hoạt động của công ty cổ phần Vận tải và Đưa đón thợ mỏ - Vinacomin phù hợp với các quy định của Pháp luật hiện hành. Ban Kiểm soát Công ty xin trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty như sau:

#### I. Đề xuất về tiêu thức lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập:

- Là đơn vị kiểm toán độc lập có chức năng theo quy định của Pháp luật và được Bộ Tài chính chấp thuận thuộc danh sách những đơn vị có đủ điều kiện để thực hiện kiểm toán cho các Doanh nghiệp;

- Là đơn vị kiểm toán có đội ngũ kiểm toán viên thường trực, đề cao đạo đức nghề nghiệp, có trình độ cao, nhiều kinh nghiệm nhằm đảm bảo chất lượng kiểm toán báo cáo tài chính;

- Không có quan hệ mua bán cổ phần, tài sản hoặc góp vốn với Công ty cổ phần Vận tải và Đưa đón thợ mỏ - Vinacomin;

- Đáp ứng được yêu cầu của Công ty về phạm vi và tiến độ của kiểm toán;



- Chi phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với chất lượng kiểm toán trên cơ sở xem xét giá chào phí kiểm toán và phạm vi kiểm toán;

## II. Đề xuất đơn vị kiểm toán độc lập:

Với các tiêu thức lựa chọn nêu trên, Ban Kiểm soát đề xuất Đại hội đồng cổ đông lựa chọn danh sách công ty kiểm toán độc lập có đủ năng lực dưới đây cung cấp dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 thông qua việc ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn công ty thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 bao gồm cả soát xét bán niên độ (từ 01/01/2023 đến 30/6/2023) của Công ty như sau:

### 1. Công ty TNHH PKF Việt Nam

- Địa chỉ: tầng 10, tòa nhà Center Building, Hapulico Complex, Số 01 Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội.

- Người đại diện: Đỗ Thị Ánh Tuyết

- Điện thoại: (024) 6664 4488

- Website: <http://www.pkf.com.vn>

### 2. Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC

- Địa chỉ: số 01 Lê Phụng Hiểu, Quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội.

- Người đại diện: Nguyễn Thanh Tùng

- Điện thoại: (024) 3824 1990

- Website: <http://www.aasc.com.vn>

### 3. Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam - Chi nhánh Hà Thành

- Địa chỉ: Số 44 Nguyễn Công Hoan, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, TP. Hà Nội.

- Người đại diện: Trần Đình Dũng

- Điện thoại: (024) 3837 3666

- Website: <http://www.pkf.afcvietnam.vn>

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 xem xét thông qua./.

#### Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, TK Cty;
- Lưu: Ban KS, TC-NS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT**  
**TRƯỞNG BAN**



**Phạm Xuân Phong**

Cầm Phả, ngày 29 tháng 3 năm 2023

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ ĐƯA ĐÓN THỢ MỎ - VINACOMIN**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

Công ty cổ phần Vận tải và Đưa đón thợ mỏ - Vinacomin

Căn cứ luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Vận tải và Đưa Đón thợ mỏ đã được đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 22/04/2021.

Căn cứ Quyết định số 51/QĐ-HĐQT ngày 06/07/2021 về việc ban hành quy chế quản lý tài chính của công ty Cổ phần Vận tải và Đưa đón thợ mỏ - Vinacomin.

Căn cứ quyết định số 55/QĐ-HĐQT ngày 06/07/2021 về việc ban hành quy chế quản lý lao động và tiền lương.

Căn cứ quyết định số 25/QĐ-HĐQT ngày 08/04/2020 về việc ban hành hệ thống thang lương, bảng lương và chế độ phụ cấp lương trong Công ty

Căn cứ vào Báo cáo Tài chính năm 2022 của Công ty lập ngày 06/02/2023 và Báo cáo kiểm toán của Công ty TNHH PKF Việt Nam số 68/2022/BCKT-PKFVN lập ngày 17 tháng 03 năm 2022.

Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Vận tải và Đưa đón thợ mỏ (Công ty) thực hiện nhiệm vụ quyền hạn theo luật doanh nghiệp và Đại hội đồng cổ đông quy định được báo cáo Đại hội đồng cổ đông những nội dung sau:

**PHẦN I**

**HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT**

1. Ban Kiểm soát đại diện cho các cổ đông để kiểm soát hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty, năm 2022 Ban Kiểm soát đã thực hiện nhiệm vụ với các nội dung sau:

- Kết hợp cùng với Công ty TNHH PKF Việt Nam thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 và thông qua đại hội đồng cổ đông thường niên 2023. ✓



- Xem xét các báo cáo tài chính hàng kỳ (quý, sáu tháng, chín tháng và cả năm) của Công ty, tư vấn và hướng dẫn công tác quản lý và hạch toán kế toán phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam.

- Thực hiện kiểm soát công tác quản lý chi phí, tính giá thành và kế toán quản trị trong Công ty.

2. Tổng kết các cuộc họp và các công tác giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Kiểm soát đề xuất các biện pháp trong công tác quản lý của Công ty:

- Các thành viên của BKS đã nhận được sự tạo điều kiện thuận lợi của HĐQT, Ban Giám đốc, các Phòng Ban để hoàn thành nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông giao.

## PHẦN II

### KẾT QUẢ THỰC HIỆN VIỆC KIỂM SOÁT NĂM 2022

#### I. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU NĂM 2022.

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2022 (theo NQ ĐH)	Thực hiện năm 2022	Tỷ lệ %
A	B	C	1	2	4 = 2/1*100
<b>I</b>	<b>Sản lượng</b>				
1	Hành khách	HK	5.250.000	5.004.866	95,3
2	Tkm hành khách	Tkm	26.500.000	27.877.215	105,2
<b>II</b>	<b>Doanh thu</b>	<b>Tr.đ</b>	<b>280.000</b>	<b>337.092</b>	<b>120,4</b>
1	Vận chuyển c.nhân	"	260.000	304.634	117,2
2	Sửa chữa xe	"	18.000	29.122	161,8
3	Thu khác	"	2.000	3.336	166,8
<b>III</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>"</b>	<b>5.100</b>	<b>5.210</b>	<b>102,2</b>
<b>IV</b>	<b>L.động. tiền lương</b>				
1	Tổng quỹ tiền lương	Tr.đ	80.002	88.640	110,8
2	Lao động bình quân	Người	745	717	96,2
3	Thu nhập b/q	1.000đ/N/T	8.950	10.302	115,1
<b>V</b>	<b>Tỷ lệ cổ tức</b>	<b>%/Năm</b>	<b>4</b>	<b>4</b>	<b>100</b>

#### Nhận xét:

- Sản lượng hành khách so với kế hoạch đại hội đồng cổ đông đạt 95,3%

- Doanh thu SX chính tính lương của Công ty 304.634 triệu đồng/KH 260.000 triệu đồng đạt 117,17% KH. Doanh thu vượt kế hoạch là do tình hình Covid đã được khống chế, lượng công nhân đi làm đã ổn định trở lại. Thực hiện các chuyến đưa đón công nhân mở về quê ăn Tết. Phục vụ mở chở du lịch, nghỉ cuối tuần, tham quan, điều dưỡng với các đơn vị trong ngoài TKV.

*(Handwritten signature)*

26-C  
Y  
AN  
30/04  
3 MO  
ACON  
HA - T

- Doanh thu sửa chữa bên ngoài đạt 161,8% so với kế hoạch đại hội đồng cổ đông giao

- Lợi nhuận đạt 102,2% so với kế hoạch đại hội đồng cổ đông giao.

## II. VỀ TÀI SẢN. NGUỒN VỐN

TT	CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	Số cuối kỳ	Số đầu năm
A	B	C	1	2
<b>A</b>	<b>Tài sản ngắn hạn</b>	<b>100</b>	<b>37.955.475.275</b>	<b>37.963.856.408</b>
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	110	1.636.338.371	1.683.955.239
2	Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		-
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	130	24.811.085.872	26.578.114.367
4	Hàng tồn kho	140	7.591.034.590	6.673.032.118
5	Tài sản ngắn hạn khác	150	3.917.016.442	3.028.754.684
<b>B</b>	<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>200</b>	<b>174.317.308.171</b>	<b>145.063.197.301</b>
1	Các khoản phải thu dài hạn	210		-
2	Tài sản cố định	220	155.907.375.791	125.469.668.284
	Tài sản cố định hữu hình	221	155.907.375.791	125.469.668.284
3	Bất động sản đầu tư	230	6.587.253.871	6.991.070.779
4	Tài sản dở dang dài hạn	240	568.805.601	568.805.601
5	Tài sản dài hạn khác	260	11.253.872.908	12.033.652.637
	<b>Tổng cộng tài sản (270=100+200)</b>	<b>270</b>	<b>212.272.783.446</b>	<b>183.027.053.709</b>
<b>C</b>	<b>Nợ phải trả</b>	<b>300</b>	<b>172.426.572.776</b>	<b>143.206.301.208</b>
1	Nợ ngắn hạn	310	72.345.772.776	65.060.301.208
2	Nợ dài hạn	330	100.080.800.000	78.146.000.000
<b>D</b>	<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>400</b>	<b>39.846.210.670</b>	<b>39.820.752.501</b>
<b>I</b>	<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	<b>39.846.210.670</b>	<b>39.820.752.501</b>
1	Vốn góp của chủ sở hữu	411	32.797.970.000	32.797.970.000
2	Vốn khác của chủ sở hữu	414	472.691.257	472.691.257
3	Quỹ đầu tư phát triển	418	2.467.588.042	2.467.588.042
4	Lợi nhuận chưa phân phối	421	4.107.961.371	4.082.503.202

✓✓

TT	CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	Số cuối kỳ	Số đầu năm
	LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		-
	LNST chưa phân phối kỳ này	421b	4.107.961.371	4.082.503.202
<b>II</b>	<b>Nguồn kinh phí và quỹ khác</b>	<b>430</b>		-
	<b>Tổng cộng nguồn vốn (440=300+400)</b>	<b>440</b>	<b>212.272.783.446</b>	<b>183.027.053.709</b>

### 1. Đánh giá nhận xét qua một số chỉ tiêu:

1.1. Khả năng thanh toán nợ đến hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn

Năm 2021: 37.964 tr đồng / 65.060 tr.đồng = 0,58 lần

Năm 2022: 37.955 tr đồng / 72.345 tr.đồng = 0,53 lần

Nhận xét: năm 2022 giảm 0,05 lần so với thực hiện năm 2021. TKV phê duyệt năm 2022: 0,62 lần (thấp hơn kế hoạch giao là 0,09 lần);

1.2. Hệ số nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu

Năm 2021: 143.206 tr đồng / 39.821 tr.đồng = 3,60 lần

Năm 2022: 172.426 tr đồng / 39.846 tr.đồng = 4,33 lần

Nhận xét: Năm 2022 tăng 0,73 lần so với thực hiện năm 2021. TKV phê duyệt năm 2022: 4,18 lần (cao hơn kế hoạch giao 0,15 lần)

1.3. Hiệu quả sử dụng tổng nguồn vốn (ROA): Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản

Năm 2021: 4.083 tr đồng /183.027 Tr. đồng = 2,23%

Năm 2022: 4.108 tr đồng /212.273 Tr. đồng = 1,94%

Nhận xét: năm 2022 thực hiện 1,94%, giảm 0,29% so với cùng kỳ năm 2021 (năm 2021 là: 2,23%)

1.4. Hiệu quả sử dụng vốn chủ sở hữu (ROE): Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu

Năm 2021: 4.083 tr đồng /39.821 trđồng = 10,25%

Năm 2021: 4.108 tr đồng /39.846 trđồng = 10,31%

Nhận xét: năm 2022 thực hiện 10,31%, tăng 0,06% so với cùng kỳ năm 2021 (năm 2021 là: 10,25%)

### 2. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022

Chỉ tiêu	Mã số	Năm 2022	Năm 2021
TỔNG DOANH THU (01+21+31)		336.893.890.949	289.343.720.116
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1	334.970.569.701	288.121.015.082

Chỉ tiêu	Mã số	Năm 2022	Năm 2021
1. Doanh thu thuần	10	334.970.569.701	288.121.015.082
2. Giá vốn hàng bán	11	281.901.474.944	239.496.342.427
3. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10-11)	20	53.069.094.757	48.624.672.655
4. Doanh thu hoạt động tài chính	21	8.816.302	7.415.358
5. Chi phí tài chính	22	11.183.524.278	8.836.401.160
Tr.đó: Chi phí lãi vay	23	11.183.524.278	8.836.401.160
6. Chi phí bán hàng	25	-	-
7. Chi phí quản lý DN	26	38.598.709.415	35.331.835.588
8. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (20+21-22-25-26)	30	3.295.677.366	4.463.851.265
9. Thu nhập khác	31	1.914.504.946	1.215.289.676
10. Chi phí khác	32	13.479	219.645.630
11. Lợi nhuận khác (31-32)	40	1.914.491.467	995.644.046
12. Tổng lợi nhuận trước thuế (30+40)	50	5.210.168.833	5.459.495.311
13. Thuế Thu nhập DN hiện hành	51	1.102.207.462	1.376.992.109
14. Lợi nhuận sau thuế (50-51)	60	4.107.961.371	4.082.503.202

### 3. Tình hình thực hiện nghĩa vụ với Nhà nước

CÁC KHOẢN THU NỢP	SỐ ĐẦU NĂM	SỐ PHẢI NỢP	SỐ ĐÃ NỢP	SỐ CÒN PHẢI NỢP
Các loại thuế	973.184.225	8.462.761.008	7.154.116.504	2.281.828.729
1. Thuế GTGT hàng bán nội địa	764.028.037	6.412.688.194	6.091.740.312	1.084.975.919
2. Tiền thuế đất				
3. Thuế thu nhập DN	209.156.188	1.102.207.462	209.156.188	1.102.207.462
4. Thuế thu nhập cá nhân		521.004.522	426.359.174	94.645.348
5. Thuế môn bài		3.000.000	3.000.000	
6. Thuế nhà đất và tiền thuê đất		423.860.830	423.860.830	
<b>Các khoản nộp khác</b>				
1. Truy thu thuế				

0477  
CÔNG  
CỔ PH  
TÀI V  
TH  
VINA  
AI PH

11

2. Nộp phạt thuế		252	252	
<b>Tổng cộng</b>	<b>973.184.225</b>	<b>8.462.761.260</b>	<b>7.154.116.756</b>	<b>2.281.828.729</b>

#### 4. Về quỹ tiền lương.

Quỹ tiền lương năm 2022 như sau:

TT	Nội dung	Số tiền (đồng)
1	Số dư đầu năm 01/01/2022	10.667.507.635
2	Số tăng trong năm 2022	93.792.885.893
3	Số thực chi năm 2022	92.394.271.714
4	Số dư cuối kỳ 31/12/2022	12.066.121.814

Trong quý 1 năm 2023 Công ty đã chi tiền lương còn kết dư là của năm 2022 là: 10.448.475.804 Tr.đồng. Số tiền còn kết dư để lại năm 2022 là: 1.617.646.010 Tr.đồng.

+ Đơn giá tiền lương SX chính: Công ty thực hiện 277 đ/1.000 DT với đơn giá KH 290 đ/1000 đ DT bằng 95,5% KH.

+ Đơn giá tiền lương SX khác: Công ty thực hiện theo quyết toán.

#### 5. Về công tác quản lý TS, khấu hao TSCĐ và sửa chữa lớn TSCĐ

##### 5.1 Về TSCĐ:

Tổng tài sản tăng trong năm 53,43Tr.đ

##### 5.2 Khấu hao TSCĐ

Công ty thực hiện theo quy định tại Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25/4/2013 của Bộ Tài chính.

##### 5.3 Về sửa chữa lớn:

- Kế hoạch sửa chữa : 7.360 tr.đ      - Thực hiện: 6.957 Trđ đạt 94,52 %

#### 6. Về công tác quản lý vật tư:

Tồn kho vật tư số đầu năm là 6.673 tr.đ, số cuối năm 7.591 tr.đ. tăng 918 tr.đ.

Tỷ lệ tồn kho là 4,78% so với nhu cầu sử dụng trong kỳ. Công ty đã thực hiện theo đúng quyết định số 65/QĐ-ĐĐTĐM ngày 06/07/2021 về việc ban hành Quy chế quản lý công tác vật tư và Quy định số 19/QĐ/ĐĐTĐM ngày 30/11/2016 về việc quản lý mua bán và nghiệm thu nhiên liệu khi kết thúc ca, ngày sản xuất.

#### 7. Về công nợ phải thu, phải trả:

- Công nợ phải thu khách hàng đầu năm 25.204 tr.đ, cuối năm 21.704 tr.đ giảm 3.500 tr.đ, Công ty cần tích cực đối chiếu, thanh toán với khách hàng và thu hồi công nợ, giảm các khoản công nợ phải trả để giảm hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu.

- Công nợ phải trả đầu năm 143.206 tr.đ, cuối năm 172.427 tr.đ tăng 29.221 tr.đ, trong đó nợ ngắn hạn tăng 7.287 trđ, nợ dài hạn tăng 21.934 tr.đ.



- Công ty đã có biên bản đối chiếu công nợ tỷ lệ 100%.

### 8. Về công tác đầu tư:

Trong năm 2022, Công ty đã đầu tư :

+ Dự án đầu tư xe ô tô năm 2022 với tổng giá trị quyết toán : 56.059 Trđ.

+ Dự án đầu tư xây dựng khu điều hành, xưởng sửa chữa và bãi đỗ xe tại Phường Bắc Sơn, Uông Bí: là 1.172 triệu đồng

+ Dự án đầu tư mua sắm thiết bị sản xuất năm 2022 : 01 máy phát điện khu vực văn phòng công ty; 01 băng kiểm tra kim phun điện tử xe ô tô chở khách là 1.903 triệu đồng

Công ty đã thực hiện theo quy định của Nhà nước và Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam.

### III. PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN

Tổng số vốn theo điều lệ: 32.797.970.000 đ

Trong đó: - Tập đoàn VINACOMIN 31.238.090.000 đ (95,244%)

- Vốn góp của các cổ đông khác: 1.559.880.000 đ (4,756%)

TT	Nội dung	Số tiền
1	Lợi nhuận trước thuế	5.210.168.833
2	Thuế TNDN phải nộp	1.102.207.462
3	Lợi nhuận sau thuế:	4.107.961.371
4	Lợi nhuận còn lại để trích lập các quỹ. trả cổ tức:	4.107.961.371
A	- Trả cổ tức: (4%)	1.311.918.800
	Trong đó: + Cổ tức cổ phần vốn Nhà nước	1.249.523.600
	+ Cổ tức cổ phần phổ thông	62.395.200
B	- Trích lập Quỹ Dự phòng tài chính	
C	- Trích lập Quỹ bổ sung vốn điều lệ	
D	- Trích	
	- Trích Quỹ đầu tư phát triển	838.812.771
	- Quỹ thưởng Ban quản lý điều hành 1,5 tháng lương thực hiện của viên chức quản lý năm 2022	210.434.125
	- Quỹ khen thưởng. phúc lợi	1.746.795.675

Quỹ thưởng viên chức quản lý căn cứ vào xếp loại doanh nghiệp năm 2022 Nếu công ty xếp loại A được trích 1,5 tháng lương thực hiện; Xếp loại B được trích 1,0 tháng lương; xếp loại C thì không được trích. Công ty tự đánh giá xếp loại doanh nghiệp năm 2022 Công ty xếp loại A và trích 1,5 tháng lương; Trường hợp Chủ sở hữu xếp loại khác so với Công ty tự đánh giá xếp loại thì Công ty thực hiện theo quy định.



#### **IV. Kết quả giám sát đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Giám đốc**

Trong năm 2022, HĐQT đã đề ra các mục tiêu cơ bản, chỉ đạo Ban Giám đốc thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh và giám sát quá trình hoạt động, thực hiện các nhiệm vụ theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của HĐQT theo đó Ban điều hành có những quyết định kịp thời góp phần mang lại hiệu quả và lợi ích cho Công ty và các cổ đông.

##### **1. Kết quả giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban giám đốc.**

###### **Đối với HĐQT:**

Trong năm 2022 HĐQT Công ty đã ban hành: 14 biên bản, 15 nghị quyết, 17 quyết định. (Có báo cáo kèm theo)

Các văn bản trên nội dung chủ yếu về thông qua Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành Dự án: Đầu tư xe ô tô chở công nhân duy trì sản xuất năm 2022, Dự án: Đầu tư xây dựng khu điều hành, xưởng sửa chữa và bãi đỗ xe tại Phường Bắc Sơn, Ông Bí, Dự án: Đầu tư mua sắm thiết bị sản xuất năm 2022; kế hoạch sử dụng quỹ Khen thưởng, quỹ Phúc lợi, quỹ Ban quản lý điều hành năm 2022; ban hành Quy chế dân chủ trong công ty; chuyển xếp lương thành viên HĐQT chuyên trách; phương án chủ trương bổ nhiệm PGĐ từ nguồn nhân sự tại chỗ. Ban hành kế hoạch kiểm tra giám sát việc chấp hành pháp luật và tuân thủ các quyết định của TKV năm 2022; Ban hành quy chế kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật và tuân thủ các quyết định của Chủ sở hữu trong công ty; ĐHCĐ thường niên năm 2022; Bổ nhiệm giám đốc công ty; Ban hành hệ thống thang bảng lương công ty.

- HĐQT công ty đã tuân thủ pháp luật, đúng Điều lệ khi thực hiện chức năng nhiệm vụ của mình. Các Nghị quyết, quyết định của HĐQT được ban hành kịp thời, đảm bảo nguyên tắc làm việc tập trung dân chủ trên cơ sở lợi ích của các cổ đông và sự phát triển của Công ty.

- HĐQT thực hiện đúng chức năng giám sát các hoạt động của Ban giám đốc, cán bộ quản lý và phối hợp với BKS Công ty, hệ thống kiểm toán để kiểm tra thực hiện các chỉ tiêu mà Đại hội đồng cổ đông đã đề ra.

###### **Đối với Ban Giám đốc:**

- Kiểm tra việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch, các mục tiêu theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông. HĐQT Công ty và thực hiện chế độ tài chính của Nhà nước.

- Kiểm tra tình hình chấp hành việc tuân thủ Luật pháp Nhà nước, các quy định của cơ quan chức năng và quy định của Công ty để thực hiện tốt kế hoạch SXKD của Công ty, nâng cao chất lượng phục vụ. chất lượng sửa chữa, phát triển nguồn nhân lực, phòng ngừa và quản lý tốt rủi ro và quản lý tốt công tác an toàn, không để xảy ra tai nạn lao động, đảm bảo an toàn vận chuyển công nhân.

##### **2. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát, HĐQT, Ban Giám đốc.**

Trong năm HĐQT đã giám sát các hoạt động của Ban giám đốc và phối hợp với ban kiểm soát để chỉ đạo và điều hành nhiệm vụ SXKD của Công ty. Phối hợp



chặt chẽ thường xuyên với Đảng bộ Công ty để lãnh đạo thực hiện tốt Nghị quyết của Đại hội cổ đông. Có mối quan hệ với Ban kiểm soát và Ban kiểm soát cũng được cung cấp đầy đủ tài liệu các cuộc họp của Hội đồng quản trị, thường xuyên cung cấp thông tin đến HĐQT và Ban Giám đốc các phòng ban quản lý góp phần hoàn thiện công tác quản lý SXKD ngày càng tốt hơn.

## V. Phương hướng nhiệm vụ năm 2022 của Ban kiểm soát.

### 1. Phương hướng chung:

- Tiếp tục phát huy vai trò của BKS: Thực hiện quyền thay mặt cổ đông để giám sát, kiểm soát hoạt động của HĐQT, BGD; hoạt động kinh doanh, quản trị điều hành của Công ty, chịu sự lãnh đạo trực tiếp của Đại hội đồng cổ đông, thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty, quy chế tổ chức hoạt động của BKS và các quy định khác có liên quan;

- Ban kiểm soát phân đầu nghiên cứu, hoàn thiện kỹ năng nghiệp vụ chuyên môn rộng hơn để đảm bảo hoạt động của BKS vừa có tính tư vấn, giám sát bảo vệ tối đa lợi ích của các cổ đông và không ảnh hưởng tới hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

### 2. Một số nhiệm vụ cụ thể:

- Nghiên cứu tài liệu để tham gia các cuộc họp của HĐQT, các cuộc họp đột xuất liên quan trực tiếp tới hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và có các ý kiến phát biểu, đóng góp kịp thời;

- Giám sát các hoạt động của HĐQT thông qua việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết các cuộc họp của HĐQT, các quy chế, quy định tổ chức hoạt động ở từng lĩnh vực cụ thể của Công ty ban hành;

- Kiểm soát việc thực hiện quỹ tiền lương, thực hiện lao động, thu nhập và thực hiện quyền lợi của người lao động và các hoạt động khác theo Biên bản nghị quyết Hội nghị người lao động hàng năm và Biên bản Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên đã thông qua.

- Xem xét việc ban hành hệ thống quy chế, quy định của công ty.

- Bố trí thời gian cao nhất tham gia cùng bộ phận kiểm toán và bộ phận khác thực hiện một số cuộc kiểm tra theo kế hoạch đã lập nhằm hạn chế chồng chéo trong công tác kiểm tra đối với đơn vị.

Trên đây là những nội dung chủ yếu của Ban kiểm soát xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các TV BKS;
- Lưu VT. Thư ký Cty



T/M BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN

Phạm Xuân Phong

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP  
THAN - KHOÁNG SẢN VIỆT NAM  
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ  
ĐƯA ĐÓN THỢ MỎ-VINACOMIN

Số: 448 /ĐĐTМ-BKS

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cẩm Phả, ngày 29 tháng 3 năm 2023

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT**  
**V/v Thẩm định báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022**  
**của Công ty cổ phần Vận tải và Đưa đón thợ mỏ - Vinacomin**  
**Tại đại hội thường niên năm 2023**

Kính gửi: Đại hội cổ đông thường niên năm 2023

Công ty cổ phần Vận tải và Đưa đón thợ mỏ - Vinacomin


Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Vận tải và Đưa đón thợ mỏ - Vinacomin số 29/ĐL-ĐĐTМ được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 22/4/2021; Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Vận tải và Đưa đón thợ mỏ - Vinacomin;

Căn cứ vào Báo cáo Tài chính năm 2022 của Công ty lập ngày 06 tháng 02 năm 2023 và Báo cáo kiểm toán của Công ty TNHH PKF Việt Nam số 68/2023/BCKT-PKFVN lập ngày 17 tháng 03 năm 2022.

Ban Kiểm soát báo cáo kết quả thẩm định Báo cáo tài chính của Công ty cổ phần Vận tải và Đưa đón thợ mỏ - Vinacimin đã được kiểm toán năm 2022 như sau:

- Công ty thực hiện mở sổ, ghi chép, hạch toán kế toán đúng theo Chế độ kế toán của Nhà nước tại thông tư số 200/2012/TT/BTC ngày 22/12/2014 của Bộ tài chính hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp; Quyết định số 56/QĐ-TKV ngày 16/01/2017 của Tập đoàn V/v quy định tạm thời về mẫu biểu Báo cáo tài chính và Báo cáo quản trị áp dụng trong TKV.

- Báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính vào thời điểm ngày 31/12/2022 cũng như kết quả kinh doanh và các dòng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày. Báo cáo tài chính năm được lập phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

- Ban Kiểm soát Công ty nhất trí với các số liệu Báo cáo tài chính của Công ty cũng như nhận xét của Kiểm toán viên đưa ra trong Báo cáo kiểm toán, cụ thể: 

**1. Số liệu bảng cân đối kế toán tóm tắt tại ngày 31/12/2022:**

TT	CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	SỐ CUỐI KỲ	SỐ ĐẦU NĂM
<b>A</b>	<b>Tài sản ngắn hạn</b>	<b>100</b>	<b>37.955.475.275</b>	<b>37.963.856.408</b>
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	110	1.636.338.371	1.683.955.239
2	Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	130	24.811.085.872	26.578.114.367
4	Hàng tồn kho	140	7.591.034.590	6.673.032.118
5	Tài sản ngắn hạn khác	150	3.917.016.442	3.028.754.684
<b>B</b>	<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>200</b>	<b>174.317.308.171</b>	<b>145.063.197.301</b>
1	Các khoản phải thu dài hạn	210		
2	Tài sản cố định	220	155.907.375.791	125.469.668.284
	Tài sản cố định hữu hình	221	155.907.375.791	125.469.668.284
3	Bất động sản đầu tư	230	6.587.253.871	6.991.070.779
4	Chi phí XDCB dở dang	240	568.805.601	568.805.601
5	Tài sản dài hạn khác	260	11.253.872.908	12.033.652.637
	<b>Tổng cộng tài sản (270=100+200)</b>	<b>270</b>	<b>212.272.783.446</b>	<b>183.027.053.709</b>
<b>C</b>	<b>Nợ phải trả</b>	<b>300</b>	<b>172.426.572.776</b>	<b>143.206.301.208</b>
1	Nợ ngắn hạn	310	72.345.772.776	65.060.301.208
2	Nợ dài hạn	330	100.080.800.000	78.146.000.000
<b>D</b>	<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>400</b>	<b>39.846.210.670</b>	<b>39.820.752.501</b>
<b>I</b>	<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	<b>39.846.210.670</b>	<b>39.820.752.501</b>
1	Vốn góp của chủ sở hữu	411	32.797.970.000	32.797.970.000
2	Vốn khác của chủ sở hữu	414	472.691.257	472.691.257
3	Quỹ đầu tư phát triển	418	2.467.588.042	2.467.588.042
4	Lợi nhuận chưa phân phối	421	4.107.961.371	4.082.503.202

TT	CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	SỐ CUỐI KỲ	SỐ ĐẦU NĂM
	LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		
	Lợi nhuận chưa phân phối kỳ này	421b	4.107.961.371	4.082.503.202
<b>II</b>	<b>Nguồn kinh phí và quỹ khác</b>	<b>430</b>	-	-
	<b>Tổng cộng nguồn vốn (440=300+400)</b>	<b>440</b>	<b>212.272.783.446</b>	<b>183.027.053.709</b>

## 2. Kết quả hoạt động SXKD của Công ty năm 2022:

Chỉ tiêu	Mã số	TM	Năm nay
2	2	3	4
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	334.970.569.701
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		334.970.569.701
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	281.901.474.944
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20		53.069.094.757
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	8.816.302
7. Chi phí hoạt động tài chính	22	VI.4	11.183.524.278
Tr.đó: Chi phí lãi vay	23		11.183.524.278
8. Chi phí bán hàng	24	VI.7	
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.7	38.598.709.415
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30=20+(21-22)-(24+26))	30		3.295.677.366
11. Thu nhập khác	31	VI.5	1.914.504.946
12. Chi phí khác	32	VI.6	13.479
13. Lợi nhuận khác (40=31-32)	40		1.914.491.467
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=31+40)	50		5.210.168.833
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	VI.9	1.102.207.462
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51-52)	60		4.107.962.371

177  
 CÔNG  
 CỐ PH  
 HỮU  
 THỊ  
 VINAC  
 HÀ-

mm

Chỉ tiêu	Mã số	TM	Năm nay
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.10	1.253

### 3. Một số chỉ tiêu tài chính năm 2022 đã được kiểm toán

Năm 2022 các chỉ tiêu tài chính của Công ty đều đạt chỉ tiêu thông báo của Tập đoàn, cụ thể:

- Công ty đã bảo toàn được vốn: Vốn chủ sở hữu cuối năm: 39.846.210.670 đồng, trong đó vốn điều lệ 32.797.970.000 đồng, vốn khác của chủ sở hữu 472.691.257 đồng. Quỹ đầu tư phát triển 2.467.588.042 đồng, lợi nhuận sau thuế chưa phân phối 4.107.961.371 đồng.

- Hệ số nợ phải trả/Vốn CSH: Năm 2022 là 4,33 lần, tăng 0,73 lần so với thực hiện năm 2021 (năm 2021 là 3,60 lần); TKV phê duyệt năm 2022: 4,18 lần (cao hơn kế hoạch giao 0,15 lần)

- Khả năng thanh toán nợ đến hạn: Năm 2022 là: 0,53 lần, tăng 0,05 lần so với thực hiện năm 2021 (năm 2021 là 0,58 lần). TKV phê duyệt năm 2022: 0,62 lần (thấp hơn kế hoạch giao là 0,09 lần);

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản đạt (ROA): năm 2022 thực hiện 1,94%, giảm 0,29% so với cùng kỳ năm 2021 (năm 2021 là: 2,23%)

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH (ROE): năm 2022 thực hiện 10,31%, tăng 0,06% so với cùng kỳ năm 2021 (năm 2021 là: 10,25%)

### 4. Đánh giá một số chỉ tiêu và hoạt động khác

- Trong năm 2022, tình hình dịch bệnh Covid đã được khống chế, lượng công nhân mở về quê ăn tết và tiêm phòng mũi 4 Covid. Phục vụ chở du lịch, tham quan điều dưỡng đối với các đơn vị trong và ngoài Tập đoàn. Thực hiện sửa chữa thiết bị cho đơn vị ngoài. Do vậy đã đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động với mức thu nhập bình quân 10.302 đồng/người/tháng = 115,1% kế hoạch; lợi nhuận trước thuế đạt 5.210 triệu đồng = 102,2% kế hoạch.

Hoàn thành công tác đầu tư thiết bị phục vụ sản xuất, gồm: Dự án: Đầu tư xe ô tô chở công nhân duy trì sản xuất năm 2022, Dự án: Dự án đầu tư xây dựng khu điều hành, xưởng sửa chữa và bãi đỗ xe tại Phường Bắc Sơn, Ưông Bí, Dự án: Dự án đầu tư mua sắm thiết bị sản xuất năm 2022; Tổng mức đầu tư được Tập đoàn thông qua tại Văn bản số 4569/TKV-KH, ngày 06/10/2022 là 63.455 triệu đồng. Công ty đã tổ chức thực hiện công tác đầu tư tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật và quy định của Tập đoàn; giá trị thực hiện của 03 dự án là: 59.134 triệu đồng.

- Công ty đã thực hiện các quy định pháp luật hiện hành trong sản xuất kinh doanh và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước. Việc nộp các báo cáo giám sát, báo cáo xếp loại doanh nghiệp, báo cáo tài chính và các báo cáo khác theo quy định đảm bảo kịp thời, đúng hạn. Việc công bố thông tin các báo

cáo theo quy định đúng thời gian, không bị các cơ quan quản lý nhắc nhở về nộp báo cáo và việc công bố thông tin chậm.

Trên đây là kết quả Thẩm định báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty cổ phần Vận tải và Đưa đón thợ mỏ - Vinacomin. Ban kiểm soát công ty báo cáo Đại hội đồng cổ đông.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi (B/c);
- HĐQT; Ban GD;
- KTT;
- Các TV BKS;
- Lưu: VT, Thư ký Công ty.



TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN

Phạm Xuân Phong

